

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

TỔNG LUẬN

**CÁC VẤN ĐỀ PHÁP LÝ CỦA VIỆC THỰC HIỆN QUY HOẠCH
NÔNG THÔN THEO CHIẾN LƯỢC CHẤN HƯNG NÔNG THÔN
TRUNG QUỐC**

LỜI GIỚI THIỆU

Các vấn đề về quy hoạch cũng như phát triển nông thôn mới tại Trung Quốc hiện nay đang nhận được sự quan tâm sâu sắc của Trung ương Đảng và Quốc Vụ Viện, điển hình là việc đề xuất và ban hành Chiến lược quốc gia “Chấn hưng nông thôn” của Tổng Bí thư – Chủ tịch nước Tập Cận Bình trong Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 19, với mục tiêu tạo ra các bước nhảy vọt, kiến tạo thời kỳ huy hoàng mới cho sự phát triển nông thôn của Trung Quốc, đồng thời ảnh hưởng và lan tỏa mạnh mẽ đến sự nghiệp quy hoạch và phát triển nông thôn các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới, đưa diện mạo nông thôn Trung Quốc bước lên một tầm cao chưa từng có trước nay trong kỷ nguyên chủ nghĩa xã hội mới mang đặc sắc Trung Quốc.

Thông qua việc biên dịch, biên soạn các nghiên cứu chuyên sâu về hệ thống cơ sở pháp lý, tình hình quy hoạch thực tế, những điểm hạn chế và phương hướng khắc phục hạn chế trong vấn đề pháp lý phục vụ công tác quy hoạch nông thôn Trung Quốc theo mục tiêu của Chiến lược Chấn hưng nông thôn, Trung tâm Thông tin xin giới thiệu cuốn Tổng luận chuyên đề “Các vấn đề pháp lý của việc thực hiện quy hoạch nông thôn theo Chiến lược Chấn hưng nông thôn Trung Quốc”, với hy vọng cung cấp thêm nguồn tài liệu tham khảo hữu ích phục vụ công tác xây dựng, quy hoạch nông thôn tại Việt Nam trong thời kỳ mới.

TRUNG TÂM THÔNG TIN

MỤC LỤC

	Trang
LỜI GIỚI THIỆU	
PHẦN MỞ ĐẦU	4
Chương 1: Những vấn đề cơ bản của Chiến lược Chấn hưng nông thôn và quy hoạch nông thôn	6
1, Tổng quan Chiến lược Chấn hưng nông thôn của Trung Quốc	6
2, Tổng quan về quy hoạch nông thôn Trung Quốc	9
3, Thực trạng và cơ sở pháp lý của quy hoạch xã Trung Quốc	11
Chương 2: Các vấn đề pháp lý trong việc thực hiện quy hoạch nông thôn theo Chiến lược Chấn hưng nông thôn	26
1, Chủ thể phụ trách công tác quy hoạch nông thôn chưa rõ ràng	26
2, Cơ chế thực thi pháp luật trong quy hoạch nông thôn cần được cải thiện	28
3, Thiếu cơ chế giải trình trong quá trình thực hiện quy hoạch nông thôn	31
4, Vấn đề tuân thủ pháp luật trong việc thực hiện quy hoạch nông thôn	34
Chương 3: Một số đề xuất pháp lý nhằm cải thiện hiệu quả thực hiện quy hoạch nông thôn theo Chiến lược Chấn hưng nông thôn	37
1, Làm rõ chủ thể và trách nhiệm của chủ thể phụ trách công tác quy hoạch nông thôn	37
2, Cải thiện cơ chế thực thi pháp luật trong quy hoạch nông thôn	38
3, Thiết lập và cải thiện cơ chế giải trình trong quá trình quy hoạch nông thôn	41
4, Nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong quá trình thực hiện quy hoạch nông thôn	46
PHẦN KẾT LUẬN	51

PHẦN MỞ ĐẦU

Chiến lược “Chấn hưng nông thôn” do Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHND Trung Hoa Tập Cận Bình đề xuất trong Báo cáo của Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 19. Sau đó, “Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương và Chính phủ Trung Quốc về việc thực hiện Chiến lược Chấn hưng nông thôn” (kể từ đây sẽ gọi tắt là “Nghị quyết”) đã được phát hành dưới dạng Văn kiện số 1 của Trung ương Đảng và Chính phủ, trong đó chỉ ra rằng, Chiến lược Chấn hưng nông thôn đã chính thức trở thành một sách lược quan trọng của Trung Quốc nhằm thúc đẩy tiến bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn. Chính phủ Trung Quốc đã cho công bố các công việc cụ thể sau khi ban hành “Nghị quyết”, trong đó xây dựng một kế hoạch chi tiết đối với việc thực hiện và đảm bảo thực hiện Chiến lược chấn hưng nông thôn. Việc ban hành các văn bản trên cho thấy. Trung ương Đảng và Chính phủ Trung Quốc rất coi trọng sự phát triển của nông thôn, dưới nền tảng chỉ đạo của Chiến lược chấn hưng nông thôn, sự phát triển nông thôn trong tương lai hứa hẹn sẽ mở ra một thời kỳ vàng son và vô cùng tươi sáng.

Theo các yêu cầu của “Nghị quyết”, Trung ương và Chính phủ Trung Quốc đã xây dựng một thời gian biểu chi tiết cho việc thực hiện chấn hưng nông thôn và xây dựng tầm nhìn Chiến lược 3 bước dựa trên 3 mốc thời gian: 2020, 2035 và 2050. Mục tiêu dự kiến đến năm 2050 – cũng đồng thời là mốc bắt đầu thực hiện “Mục tiêu 100 năm thứ 2” của Trung Quốc, quá trình chấn hưng nông thôn sẽ cơ bản được hoàn thành và đạt chất lượng tốt, đưa diện mạo nông thôn Trung Quốc lên một tầm cao chưa từng có trước nay trong kỷ nguyên mới của chủ nghĩa xã hội. Dựa trên các nền tảng của Chiến lược phục hồi nông thôn, Tổng luận sẽ tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về các vấn đề pháp lý của việc thực hiện quy hoạch xã; đồng thời phân tích cụ thể những tồn tại và thiếu sót trong tình hình quy hoạch hiện tại, từ đó đưa ra các đề xuất pháp lý để cải thiện việc thực hiện quy hoạch xã theo Chiến lược chấn hưng nông thôn.

Kết cấu nội dung chính của Tổng luận bao gồm các khía cạnh sau:

Trước tiên, thu thập các tư liệu liên quan về chấn hưng nông thôn và quy hoạch nông thôn, qua đó nghiên cứu các vấn đề pháp lý về phát triển nông thôn và thực hiện quy hoạch xã trong và ngoài nước, đồng thời kết hợp với các hệ thống cơ sở pháp lý hiện hành có liên quan khác để tổng hợp thành các nguồn tài liệu tham khảo quan trọng; từ đó tiến hành phân tích cụ thể những vấn đề cơ bản của Chiến lược chấn hưng nông thôn và quy hoạch xã của Trung Quốc, đề cập chuyên sâu đến nội hàm - ý nghĩa của Chiến lược chấn hưng nông thôn, khái

niệm – đặc điểm – ý nghĩa của việc quy hoạch xã, thực trạng – cơ sở pháp lý của quy hoạch xã nông thôn.

Thứ hai, phân tích các vấn đề pháp lý còn tồn tại trong quá trình thực hiện quy hoạch xã theo Chiến lược chấn hưng nông thôn, điển hình như: sự thiếu rõ ràng về trách nhiệm của chủ thể phụ trách, cơ chế thực thi pháp luật trong quy hoạch xã cần được cải thiện, thiếu cơ chế giải trình trong quá trình thực hiện quy hoạch xã và vấn đề tuân thủ pháp luật trong thực hiện quy hoạch xã...

Thứ ba, từ những hiện trạng trong chương 2, đưa ra các đề xuất pháp lý để cải thiện việc thực hiện quy hoạch xã theo Chiến lược chấn hưng nông thôn, trong đó điển hình là: làm rõ đối tượng và trách nhiệm của chủ thể phụ trách thực hiện quy hoạch xã, cải thiện cơ chế thực thi pháp luật trong quy hoạch xã, thiết lập và cải thiện cơ chế giải trình trong quá trình quy hoạch, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong việc thực hiện quy hoạch xã.

Từ khóa: chấn hưng nông thôn, quy hoạch xã, nghiên cứu đối sách pháp lý.

CHƯƠNG I.

CHIẾN LƯỢC CHẤN HƯNG NÔNG THÔN VÀ QUY HOẠCH NÔNG THÔN CỦA TRUNG QUỐC

Chiến lược chấn hưng nông thôn có mối liên quan rất chặt chẽ đến vấn đề quy hoạch xã, đây là một chiến lược trọng tâm được Đại hội Đảng toàn quốc Đại lần thứ 19 của Trung Quốc đưa ra nhằm giải quyết các vấn đề về phát triển nông nghiệp - nông thôn, và quy hoạch xã là một nhiệm vụ trọng tâm để đạt được sự phát triển nông thôn bền vững. Xây dựng các quy hoạch xã một cách khoa học, hiệu quả sẽ có ý nghĩa to lớn đối với quá trình thực hiện các mục tiêu của Chiến lược chấn hưng nông thôn.

I. Tổng quan về Chiến lược chấn hưng nông thôn của Trung Quốc

Chấn hưng nông thôn là một khái niệm được Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình đưa ra tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 19 của Trung Quốc, có tác động quan trọng, quyết định sự phát triển nông nghiệp - nông thôn trong tương lai. “Chấn hưng nông thôn” là tổng thể các hệ thống chính sách liên quan đến phát triển công nghiệp nông thôn, xây dựng văn minh sinh thái nông thôn, văn hóa - phong tục tập quán nông thôn, quản trị nông thôn..., có ý nghĩa quan trọng đối với sự thúc đẩy hơn nữa nền kinh tế - xã hội và tiến bộ kinh tế - xã hội nông thôn của Trung Quốc.

1. Nội dung của Chiến lược chấn hưng nông thôn

Chiến lược chấn hưng nông thôn đề cập đến việc xây dựng một hệ thống chính sách đặc thù về phát triển nông nghiệp và nông thôn, hướng tới mục tiêu phát triển hài hòa thành thị và nông thôn trong tất cả các khía cạnh của kinh tế - xã hội, bao gồm phát triển công nghiệp, môi trường sinh thái, quản lý nông thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng... và sẽ đưa quá trình xây dựng - phát triển nông thôn đi lên một tầm cao mới¹. Nội dung cốt lõi của Chiến lược chấn hưng nông thôn là nhằm giải quyết sự phát triển không bình đẳng giữa khu vực nông thôn với khu vực thành thị, từ đó đưa ra các biện pháp giải quyết triệt để và hiệu quả vấn đề tam nông: nông nghiệp - nông thôn - nông dân, tiếp tục thúc đẩy quá trình đô thị hóa phát triển theo chiều sâu, đồng thời từng bước hiện thực hóa 2 mục tiêu trăm năm của Trung Quốc.

Từ khái niệm về chấn hưng nông thôn, có thể thấy rằng, nội dung Chiến lược này bao gồm các đặc điểm nổi bật sau đây:

Thứ nhất, đây là Chiến lược được xây dựng nhằm phát triển nông nghiệp - nông thôn. Tính đến thời điểm hiện tại, Trung Quốc đã trải qua hơn 40 năm đổi

¹ Lưu Hiểu Vũ (2018), Nghiên cứu Chiến lược quy hoạch vùng nông thôn hực trung Tô Châu dựa theo Chiến lược chấn hưng nông thôn – Đại học Khoa học và Công nghệ Tô Châu.

mới và phát triển, trình độ phát triển kinh tế - xã hội đã cải thiện rất nhiều so với thời kỳ đầu mới thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, trong đó, trình độ phát triển kinh tế đô thị đã có sự chuyển biến mạnh mẽ, tuy nhiên, trình độ phát triển nông nghiệp - nông thôn lại chưa có bước tiến rõ rệt, cần được nâng cao, một bộ phận không nhỏ cư dân nông thôn chưa thoát được tình trạng nghèo đói, lạc hậu. Trước tình hình đó, Trung ương Đảng và Quốc Vụ viện đã đưa ra các kế hoạch Chiến lược để giải quyết những vướng mắc trong vấn đề phát triển ở nông thôn, từ đó thu hẹp khoảng cách và tiến đến sự cân bằng giữa trình độ phát triển của thành thị và nông thôn.

Thứ hai, Chiến lược Chấn hưng nông thôn là một mô hình thiết kế Chiến lược có tính hệ thống, liên quan đến việc phát triển các ngành công nghiệp nông thôn, bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn và quản lý hiệu quả phong tục tập quán nông thôn. Các biện pháp này hướng đến mục tiêu hoàn thiện diện mạo phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, thúc đẩy phát triển cân bằng thành thị - nông thôn, nâng cấp trình độ phát triển kinh tế xã hội nông thôn, nỗ lực thực hiện hiện đại hóa nông nghiệp – nông thôn.

Thứ ba, cần thiết lập và cải thiện hệ thống cơ chế chính sách phát triển tổng hợp đô thị - nông thôn. Đây là vấn đề thuộc cấp độ thể chế của Chiến lược Chấn hưng nông thôn, nhằm mục đích phá bỏ những điểm nghẽn trong mối liên kết phát triển giữa thành thị - nông thôn, từng bước đạt được mục tiêu phát triển cân bằng thành thị - nông thôn. Việc đổi mới, xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển được kỳ vọng sẽ giúp cải thiện sự phát triển của nông thôn để đạt được mục tiêu phát triển tổng hợp đô thị - nông thôn.

1.2, Tầm quan trọng của Chiến lược Chấn hưng nông thôn

Việc đề ra Chiến lược Chấn hưng nông thôn đã thể hiện vai trò định hướng to lớn của Trung ương Đảng và Quốc Vụ viện đối với sự phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, là một quyết sách quan trọng được đưa ra dựa trên tình hình phát triển thực tế của đất nước, mang lại cơ hội lớn cho sự phát triển, đổi mới nhanh chóng, toàn diện khu vực nông thôn, việc đưa mục tiêu phát triển cân bằng, tổng hợp giữa đô thị - nông thôn trở thành hiện thực hứa hẹn sẽ không còn xa. Ý nghĩa và tầm quan trọng của Chiến lược này sẽ được cụ thể hóa như sau:

Thứ nhất, Chiến lược Chấn hưng nông thôn là biện pháp quan trọng để đạt được mục tiêu hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa. Tổng Bí thư Tập Cận Bình luôn kiên trì khẳng định rằng, quá trình hiện đại hóa nền kinh tế - xã hội Trung Quốc không chỉ tập trung vào quá trình hiện đại hóa ở khu vực thành thị, mà còn cần chú trọng đặc biệt đến quá trình hiện đại hóa nông thôn. Sự tồn tại của vấn đề phân hóa lực lượng sản xuất và cơ cấu kinh tế - xã hội giữa thành thị và nông thôn từ trước đến nay đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tốc độ và quá trình hiện

đại hóa chung của Trung Quốc; căn cứ vào đó, Trung ương Đảng và Quốc Vụ viện đã đề ra Chiến lược Chấn hưng nông thôn để xây dựng một nền kinh tế hiện đại – một đất nước xã hội chủ nghĩa hiện đại đặc sắc.

Thứ hai, Chiến lược Chấn hưng nông thôn là biện pháp quan trọng để đạt được mục tiêu xây dựng một đất nước Trung Quốc tươi đẹp. “Trung Quốc tươi đẹp” là một khái niệm mới được đưa ra tại Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 18, nhấn mạnh rằng, việc xây dựng nền văn minh sinh thái cần được đặt ở vị trí hàng đầu và phải được lồng ghép vào tất cả các khía cạnh của quá trình xây dựng – phát triển quốc gia, mang lại sự chuyển biến tích cực, toàn diện trên mọi mặt. Các yêu cầu xây dựng và phát triển theo hướng sinh thái – đáng sống trong Chiến lược Chấn hưng nông thôn đã phản ánh rõ nét các yêu cầu của việc xây dựng “Trung Quốc tươi đẹp”. Có thể nói, Chiến lược Chấn hưng nông thôn có mối liên hệ chặt chẽ với mục tiêu xây dựng một đất nước Trung Quốc tươi đẹp.

Thứ ba, Chiến lược Chấn hưng nông thôn là biện pháp quan trọng để hiện đại hóa hệ thống bộ máy quản trị của Trung Quốc. Việc tiến hành thực hiện Chiến lược đòi hỏi phải hiện đại hóa quản trị nông thôn. Quản trị nông thôn trước kia còn tồn tại nhiều điểm chưa hoàn hảo, cả về cơ chế, thể chế và hướng dẫn chính sách cần được cải thiện, từ đó hiện đại hóa quản trị nông thôn và mục tiêu cao hơn là hiện đại hóa bộ máy quản trị quốc gia.

Thứ tư, Chiến lược Chấn hưng nông thôn là biện pháp quan trọng để nhân dân cả nước được hưởng lợi tức từ cải cách, đồng thời đạt được sự thịnh vượng chung của Trung Quốc. Đã hơn 40 năm kể từ khi Trung Quốc bắt đầu thực hiện cải cách và mở cửa năm 1978, diện mạo Trung Quốc đã có sự chuyển mình mạnh mẽ, kinh tế - xã hội phát triển nhảy vọt, chấn động địa cầu, tuy nhiên vẫn tồn tại nhiều điểm nghẽn. Cụ thể, kinh tế thành thị phát triển nhanh chóng nhưng trình độ phát triển kinh tế của nông thôn không được chú trọng nên kém xa và trở nên lạc hậu, đại bộ phận người nghèo ở Trung Quốc sinh sống chủ yếu ở các vùng nông thôn. Nhận thức được điều này, Trung ương Đảng và Quốc Vụ viện quyết định thực hiện mạnh mẽ Chiến lược Chấn hưng nông thôn để gỡ các nút thắt và cân bằng phát triển.

2. Tổng quan về quy hoạch nông thôn Trung Quốc

Quy hoạch xã là khái niệm được đưa ra song song với sự ra đời của Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn của Trung Quốc, cũng là một khái niệm lớn mang tính khoa học, hệ thống và toàn diện, liên quan đến nhiều khía cạnh khác nhau trong công tác nông thôn như: quy hoạch xã nghề sản xuất, quy hoạch sử dụng đất làng, quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng làng, quy hoạch xây dựng văn minh sinh thái làng... Việc nghiên cứu phương hướng giải quyết các vấn đề

trong quy hoạch xã và phát triển quy hoạch xã một cách khoa học, có hệ thống mang ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng nông thôn bền vững và thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chiến lược chấn hưng nông thôn.

2.1, Khái niệm, đặc điểm của quy hoạch nông thôn

Điều 18, Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Trung Quốc hiện hành đã quy định tương đối rõ ràng về khái niệm quy hoạch xã. Theo quy định của luật này², nội dung quy hoạch xã bao gồm hệ thống công tác liên quan đến các vấn đề: quy hoạch xây dựng cơ sở sản xuất – sinh hoạt nông thôn, quy hoạch sử dụng đất nông thôn (quy hoạch xây dựng nhà ở nông thôn, quy hoạch bảo vệ tài nguyên đất nông nghiệp...), quy hoạch xây dựng và bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn... Qua đó, có thể thấy, nội dung của công tác quy hoạch xã khá phong phú, cụ thể, đồng thời chính là một bản kế hoạch chi tiết cho diện mạo và sự phát triển toàn diện nông thôn trong tương lai. Do đó, các học giả cho rằng, quy hoạch xã là thuật ngữ chung nhất cho tổng thể các biện pháp khác nhau phục vụ quá trình quy hoạch hợp lý các ngành nghề trong phạm vi làng, bố trí sử dụng đất, không gian cho hệ thống các công trình,... để đạt được mục tiêu phát triển toàn diện kinh tế - xã hội làng.³

Qua việc phân tích các nội dung trên, tổng luận rút ra định nghĩa cho công tác quy hoạch xã như sau: “*Quy hoạch xã là thuật ngữ chung chỉ các kế hoạch phát triển cụ thể về ngành nghề sản xuất, sử dụng đất, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng văn minh sinh thái, phát triển tổng thể làng... được áp dụng thực hiện tại hệ thống các làng, xã, thôn xóm trên một địa bàn, khu vực nhất định*”. Hay nói cách khác, một quy hoạch xã hoàn chỉnh phải bao gồm đầy đủ việc quy hoạch các làng nghề sản xuất trong làng, quy hoạch sử dụng đất của làng, quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng làng, quy hoạch xây dựng văn minh sinh thái làng và quy hoạch phát triển tổng thể làng.

Quy hoạch xã là điểm quan trọng trong Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Trung Quốc, mang nội hàm phong phú và đặc điểm cụ thể, rõ ràng. Các nhà nghiên cứu cho rằng, quy hoạch xã là bộ phận quan trọng của hệ thống quy hoạch vùng, một quy hoạch xã có chất lượng tốt phải là một tổng thể hoàn chỉnh, chi tiết, có hệ thống các kế hoạch về sự phát triển của một khu vực làng mạc, thôn xóm trong tương lai, đồng thời vừa mang tính khách quan, vừa mang tính

² Điều 18 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa quy định, nội dung quy hoạch làng bao gồm: phạm vi khu quy hoạch, nhà ở, đường giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện, thu gom rác thải, nơi chăn nuôi gia súc, gia cầm, các cơ sở sản xuất, dịch vụ sinh hoạt, phúc lợi công cộng khác ở nông thôn, bố cục sử dụng đất và yêu cầu xây dựng của các công trình khác nhau, cũng như các sắp xếp cụ thể để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên như đất canh tác và di sản văn hóa lịch sử, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

³ Tê Viễn Tình, (2017). Nghiên cứu hiệu quả thực hiện quy hoạch làng – Lấy các dự án thí điểm năm 2013, 2014 ở khu vực Đông Trung Quốc của Bộ Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn Trung Quốc làm ví dụ, Đại học Xây dựng và Kiến trúc Bắc Kinh.

khoa học và Chiến lược⁴. Như đã đề cập ở trên, quy hoạch xã liên quan đến nhiều vấn đề khác nhau trong công tác nông thôn (quy hoạch xã nghề sản xuất, quy hoạch sử dụng đất làng, quy hoạch xây dựng văn minh sinh thái làng, quy hoạch phát triển tổng thể làng...), do đó được xem như một dự án lớn có tính hệ thống, liên quan đến sự phát triển nông thôn bền vững và ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế chung của cả quốc gia. Vì vậy, việc quy hoạch xã phải căn cứ vào cơ sở hiện trạng phát triển thực tế của mỗi khu vực làng, từ đó thiết lập các phương án quy hoạch khoa học cho mỗi địa phương khác nhau sao cho phù hợp với điều kiện thực tế khách quan; phương án quy hoạch phải được cơ quan quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn có thẩm quyền ban hành, mang các đặc điểm nòng cốt của Chiến lược chấn hưng nông thôn toàn quốc. Bởi vậy, các vấn đề mang tính tổng hợp như quản lý công cộng và bảo vệ pháp lý sẽ tham gia trực tiếp vào quá trình lập quy hoạch xã.

2.2, Ý nghĩa của quy hoạch nông thôn

Sở dĩ, việc đổi tên “Luật Quy hoạch Đô thị” thành “Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn” của Trung Quốc là một quyết sách mang nhiều ý nghĩa sâu sắc. Trước đó, việc quy hoạch đô thị của Trung Quốc được thực hiện tương đối tốt theo hệ thống các điều khoản trong Luật Quy hoạch Đô thị, trình độ phát triển kinh tế - xã hội của các thành phố được cải thiện một cách rõ rệt. Ngược lại, vấn đề quy hoạch nông thôn, đặc biệt là quy hoạch xã lại gặp phải nhiều hạn chế do thiếu hệ thống quy phạm pháp luật, gây trở ngại cho việc giải quyết bài toán kép về sự cân bằng giữa đô thị và nông thôn trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của Trung Quốc. Điều này đã tạo ra điểm bất lợi cản trở mục tiêu xây dựng một đất nước thịnh vượng, khá giả của quốc gia này. Nhận định được vấn đề này, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc và Quốc Vụ viện có xu hướng ngày càng chú trọng hơn đến công tác quy hoạch xã và phát triển nông thôn, điều này cũng nhận mạnh được tầm quan trọng của quy hoạch xã trong sự phát triển chung, được thể hiện rõ nét trong các khía cạnh sau:

Thứ nhất, quy hoạch xã là cơ sở để phát triển xây dựng nông thôn. Làng – là nơi tập trung đông đảo bộ phận cư dân nông thôn tham gia quá trình sản xuất và đời sống nông nghiệp, nông thôn. Công tác quy hoạch xã liên quan trực tiếp đến xu hướng phát triển nông thôn trong tương lai, việc làm tốt công tác quy hoạch xã chính là cơ sở quan trọng nhất để hoàn thành các nhiệm vụ xây dựng, phát triển nông thôn khác nhau như: phát triển làng nghề công nghiệp hóa, quản trị sinh thái, cải tạo nếp sống nông thôn, sử dụng đất nông nghiệp hiệu quả..., có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội nông thôn.

⁴ Tôn Cửu Văn, (2005). Quy hoạch kinh tế vùng, NXB Thương mại Trung Quốc.

Thứ hai, quy hoạch xã đóng vai trò quan trọng trong quá trình thực hiện mục tiêu mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho người nông dân. Việc tiến hành thiết lập đồ án quy hoạch xã có tác động lớn đến sự thay đổi đời sống của đại bộ phận cư dân nông thôn. Quy hoạch xã của Trung Quốc hiện nay được xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ của Chiến lược Chấn hưng nông thôn, tất cả các nội dung quy hoạch đều hướng tới những thay đổi trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn. Do đó, khi đồ án quy hoạch xã được thực hiện đầy đủ, mục tiêu mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho cư dân nông thôn sẽ trở thành hiện thực.

Đồng thời, việc quy hoạch xã còn chi phối đến sự phát triển ngành nghề sản xuất ở nông thôn, việc xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở sản xuất và cơ sở dịch vụ sinh hoạt, cũng như công tác phúc lợi xã hội nông thôn; nên có thể nói rằng, quy hoạch xã có tính chất chi phối sự thúc đẩy công tác xây dựng nông thôn mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa mà chính phủ Trung Quốc đã đề ra.

Thứ ba, quy hoạch xã mang lại nhiều lợi ích cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững kinh tế - xã hội nông thôn. Tiến hành quy hoạch xã phải dựa trên sự hợp pháp và cơ sở khoa học rõ ràng, nói cách khác, đây là một dự án có hệ thống. Tính khoa học, tính pháp lý, tính Chiến lược của công tác quy hoạch xã sẽ giúp cho sự phát triển kinh tế - xã hội nông thôn không ngừng nâng cao, đồng thời tiến gần hơn đến mục tiêu đạt được sự phát triển bền vững.

3. Thực trạng và cơ sở pháp lý của quy hoạch nông thôn Trung Quốc

Việc phân tích thực trạng quy hoạch xã đòi hỏi cần có khối lượng thời gian và sức lực lớn, do vậy không thể tiến hành điều tra toàn diện các quy hoạch xã trên toàn Trung Quốc. Tổng luận lấy quy hoạch xã Bản Trại (tỉnh Quý Châu) làm ví dụ để phân tích và giải thích thực trạng của việc quy hoạch xã Trung Quốc hiện nay, trong đó tập trung phân tích những điểm hạn chế đang tồn tại trong công tác quy hoạch xã để chứng minh cho sự vướng mắc về vấn đề pháp lý đang gây cản trở cho quá trình thực hiện công tác quy hoạch xã. Cơ sở pháp lý hiện hành chủ yếu của công tác quy hoạch xã Trung Quốc bao gồm: Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Trung Quốc, Quy định về Quản lý Quy hoạch và Xây dựng làng – thị trấn – phố chợ Trung Quốc, cùng với chính sách Điều lệ Quy hoạch Đô thị - Nông thôn và một số quy định có liên quan khác của các tỉnh, thành phố, khu tự trị... Các luật và chính sách này đã tạo thành khung hệ thống cơ sở pháp lý cho công tác quy hoạch xã Trung Quốc, nội dung cụ thể sẽ được mô tả dưới đây.

3.1, Thực trạng công tác quy hoạch nông thôn

3.1.1, Tình hình cơ bản của công tác quy hoạch nông thôn tại làng Bản Trại

3.1.1.1, Tổng quan về làng Bản Trại

Làng Bản Trại là 1 đơn vị hành chính thuộc địa phận thị trấn Đông Đồn, quận Tây Tú, thành phố An Thuận, tỉnh Quý Châu, nằm ở phía Đông Nam của thị trấn Đông Đồn, quận Tây Tú, dạng địa hình chủ yếu là địa hình Các-xơ. Làng Bản Trại là một ngôi làng đa sắc tộc, trong đó người Hán và người Bồ Y là 2 tộc người chủ yếu, chiếm số lượng đông nhất, có diện tích 2398 km², dân số khoảng gần 1000 người, tình trạng giao thông tương đối tốt. Người dân trong làng chủ yếu làm nông nghiệp, nguồn thu nhập chính chủ yếu đến từ quá trình lao động sản xuất nông nghiệp.

3.1.1.2, Cơ quan quản lý quy hoạch

Theo sự phân chia thẩm quyền quản lý, việc triển khai công tác quy hoạch tại làng Bản Trại chủ yếu dựa vào sự hỗ trợ của Ủy ban nhân dân làng để hỗ trợ chính quyền nhân dân cấp cơ sở thực hiện. Quá trình xây dựng đồ án quy hoạch do chính quyền nhân dân cấp cơ sở lãnh đạo, bộ phận kế hoạch cấp quận (huyện) cùng với các chuyên gia sẽ đưa ra kế hoạch từng bước cụ thể, căn cứ vào đó, chính quyền nhân dân cấp cơ sở sẽ chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch này.

3.1.1.3, Hiện trạng quy hoạch và quản lý làng Bản Trại

Hiện tại, làng Bản Trại chưa thành lập tổ chức quản lý quy hoạch nông thôn đặc biệt và tổ chức quản lý xây dựng riêng biệt, cơ quan phụ trách quản lý quy hoạch làng Bản Trại là chính quyền nhân dân cấp cơ sở trong khu vực hành chính, lãnh đạo phụ trách công tác quy hoạch xã ở chính quyền cơ sở sẽ chịu trách nhiệm trực tiếp, cụ thể, đồng thời được chọn lựa một vài cá nhân ưu tú tại làng Bản Trại để hỗ trợ với tư cách là trợ lý công tác quy hoạch xã. Xét về tính chất, các Ủy ban nhân dân làng có nghĩa vụ pháp lý là phải hỗ trợ chính quyền nhân dân cấp cơ sở thực hiện công việc của họ, do đó, trong quá trình thực hiện quy hoạch tại làng Bản Trại, Ủy ban nhân dân làng Bản Trại đã có những đóng góp tích cực, đồng thời hỗ trợ giải quyết các nhiệm vụ công việc, giảm nhẹ áp lực của chính quyền nhân dân cơ sở trong việc lập quy hoạch và quản lý làng.

3.1.1.4, Hiện trạng quá trình xây dựng làng và phương thức đầu tư tài chính tại làng Bản Trại

Trong thời kỳ Kế hoạch 5 năm lần thứ 12, để thực hiện cụ thể công tác quy hoạch xã Bản Trại, một loạt các dự án như gia cố đường sá, cải tạo mạng lưới thoát nước, nâng cấp hệ thống tưới... tại địa phương này đã không ngừng được triển khai và tăng cường toàn diện. Do việc tiến hành các chuỗi dự án trên đòi hỏi nguồn vốn đầu tư tương đối lớn, vì vậy, chính quyền làng Bản Trại đã có những biện pháp đổi mới mô hình đầu tư, tài trợ. Đồng thời, các khu vực trong

làng cũng tích cực thực hiện một số biện pháp để cải thiện hiệu quả hơn môi trường vệ sinh của làng Bản Trại.

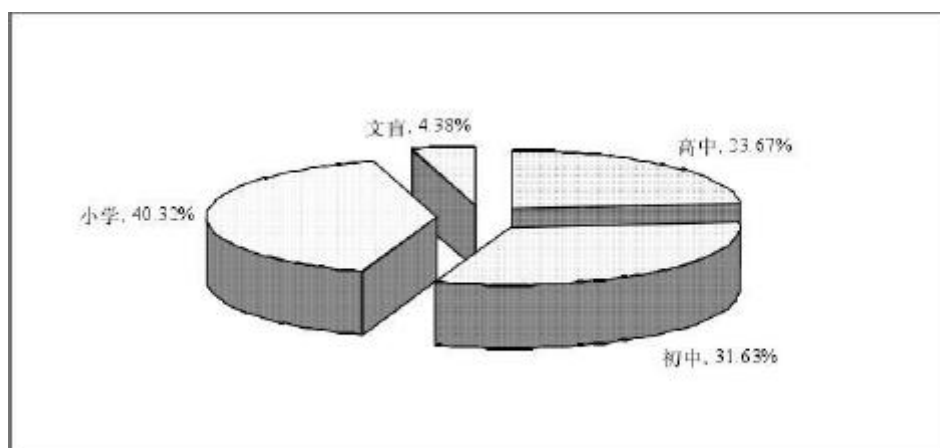
Hơn nữa, nhằm cải thiện diện mạo tổng thể làng và hưởng ứng lời kêu gọi xây dựng nông thôn xã hội chủ nghĩa mới của Trung Quốc, làng Bản Trại dưới sự lãnh đạo của Ủy ban nhân dân làng đã nỗ lực rất nhiều trong việc xây dựng và thiết lập hệ thống quy định, quy chế riêng của làng mình, điều này đã đưa công tác xây dựng văn hóa tinh thần của dân làng nâng lên một tầm cao mới; bên cạnh đó, việc thúc đẩy mạnh mẽ quá trình nâng cấp, chuyển đổi hệ thống thiết bị thủy điện đã giúp nâng cao trình độ xây dựng cơ sở hạ tầng của làng Bản Trại; ngoài ra, làng Bản Trại cũng thúc đẩy phát triển chăn nuôi đặc trưng và cải thiện môi trường của các trang trại chăn nuôi, nỗ lực nâng cao năng lực sản xuất và mức sống của người dân trong làng, do đó, chất lượng cuộc sống của đại đa số cư dân làng Bản Trại đã được cải thiện đáng kể.

3.1.2, Khảo sát quá trình quy hoạch xã Bản Trại

Để tìm hiểu kỹ hơn về thực trạng quy hoạch xã Bản Trại, trong giai đoạn từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2019, nhóm nghiên cứu Trường Đại học Quý Châu đã tiến hành phát phiếu khảo sát cho 200 người dân làng Bản Trại, nghiên cứu thực nghiệm này được tiến hành dưới hình thức bảng hỏi nhằm thu thập thông tin trực tiếp, đồng thời hiểu được quan điểm, cũng như điều kiện thực tế của người dân làng Bản Trại về vấn đề quy hoạch xã. Tổng cộng có 200 phiếu khảo sát bảng hỏi được phát ra, thu về được 152 phiếu hợp lệ.

3.1.2.1, Đặc điểm phiếu khảo sát

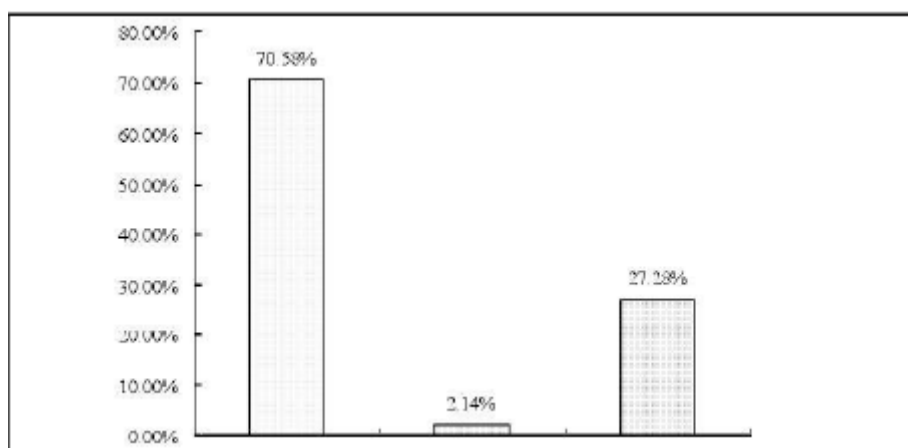
Phiết khảo sát bao gồm các câu hỏi liên quan đến hầu hết mọi lĩnh vực của nông dân ở làng Bản Trại, nhằm thu thập nguồn dữ liệu có tính xác thực và độ tin cậy cao. Đối với việc chọn lựa đối tượng khảo sát, không chỉ nam giới, mà một số lượng đáng kể nữ giới cũng được tiến hành khảo sát, điều này giúp phản ánh chân thực nhất những quan điểm khác nhau của cư dân làng Bản Trại về vấn đề quy hoạch xã. Trong tổng số phiếu điều tra hợp lệ thu về được, độ tuổi trung bình của đa số người dân tham gia khảo sát là khoảng 50 tuổi, đồng thời, kết quả khảo sát cũng cho thấy, trình độ văn hóa của đại bộ phận cư dân trong làng là tương đối thấp. Cụ thể, những người có trình độ học vấn cao không tham gia khảo sát, hơn 40% tổng số người tham gia có trình độ tiểu học, khoảng 30% có trình độ THCS, hơn 20% có trình độ phổ thông, và một bộ phận nhỏ không biết chữ. (Xem biểu đồ)



Biểu đồ 1: Cơ cấu trình độ học vấn của các đối tượng tham gia khảo sát (%)

3.1.2.2, Nhận thức chung của người nông dân về vấn đề quy hoạch và xây dựng làng Bản Trại

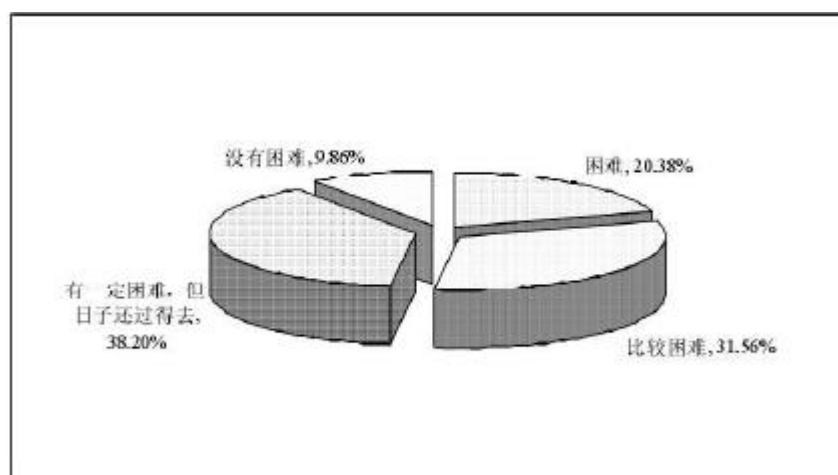
Xét về góc độ nhận thức, nhìn chung người nông dân có những tư duy nhất định và cơ bản hiểu biết tương đối tốt về nội hàm của công tác quy hoạch, xây dựng làng (xem biểu đồ). Qua kết quả khảo sát thực tế, các nhà nghiên cứu cho biết, hơn 70% cư dân làng Bản Trại đều hiểu và ủng hộ công tác quy hoạch của làng mình, đồng thời, họ cũng tự nhận thức rằng, đây là một dự án có lợi, bởi việc chuyển đổi, phát triển không ngừng của làng Bản Trại trong tương lai nhất định sẽ mang lại những lợi ích nhất định cho cư dân trong làng, bao gồm cả những lợi ích hữu hình do chính họ mang lại. Tuy nhiên, cũng tồn tại một số ít người dân trong làng không hiểu về vấn đề quy hoạch. Bộ phận cư dân này hầu hết thuộc lớp người cao tuổi trong làng, độ tuổi trung bình rơi vào khoảng 70 tuổi trở lên, nên hạn chế trong trình độ hiểu biết và nắm bắt các xu thế phát triển nông thôn mới và nội dung cơ bản của việc triển khai quy hoạch xã. Bên cạnh đó, vấn đề đặt biệt cần được lưu ý là có tới gần 30% cư dân trong làng không có nhận thức và không hiểu về nội dung của quy hoạch xã, điều này cho thấy, cần phải nhanh chóng cải thiện sự hiểu biết, tham gia, đóng góp của người dân vào quá trình quy hoạch xã Bản Trại, đồng thời cần thực hiện tốt công tác báo cáo tiến độ thường xuyên và công khai quá trình thực hiện quy hoạch xã.



Biểu đồ 2: Tỷ lệ nhận thức của đối tượng khảo sát về vấn đề quy hoạch xã (%)

3.1.2.3, *Thực trạng thu nhập của người dân làng Bản Trại*

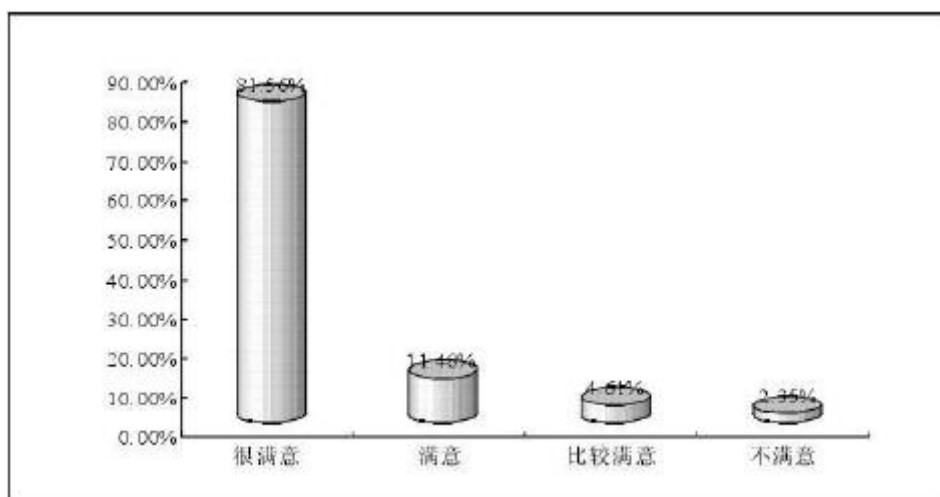
Kết quả thu được từ cuộc khảo sát về thu nhập của người dân làng Bản Trại đã giúp các nhà nghiên cứu định hình một cách sâu sắc hơn về nội hàm sâu rộng của quá trình thực hiện mạnh mẽ Chiến lược chấn hưng nông thôn và đổi mới quy hoạch xã Trung Quốc. Qua điều tra khảo sát, các nhà nghiên cứu nhận thấy, mức thu nhập bình quân đầu người của làng Bản Trại còn khá thấp, nguồn thu nhập rất hạn chế, đặc biệt, hầu hết người dân ở độ tuổi trung niên đều chịu áp lực lớn trong cuộc sống, bởi họ cần thực hiện song song nghĩa vụ chăm sóc đối tượng người cao tuổi và nuôi dạy đối tượng trẻ nhỏ, đặc biệt, khi các khoản mục chi tiêu tăng cao trong mỗi vụ canh tác bận rộn, áp lực cuộc sống sẽ càng nâng lên gấp bội. Mặc dù, Nhà nước và chính phủ đã đưa ra nhiều chính sách khuyến khích có lợi cho người nông dân ở nông thôn, nhưng hầu như sau 1 năm làm việc, dù tích cực và chăm chỉ, nhưng khoản tiền cuối năm mà người dân làng Bản Trại tiết kiệm được vẫn còn rất hạn chế, và dân làng vẫn phải xoay sở làm thêm nhiều công việc khác nhau để tăng thêm thu nhập. Theo số liệu tổng hợp từ khảo sát, có hơn 20% số lượng nông dân tại làng Bản Trại rơi vào diện đặc biệt khó khăn, 30% thuộc diện tương đối khó khăn, 40% gặp phải những khó khăn chung, và chỉ có khoảng dưới 10% cư dân có điều kiện sống ổn định và ít khó khăn. Điều này cũng thể hiện rằng, làng Bản Trại là một trong số những địa phương cần có những nỗ lực lớn để thoát nghèo. Số liệu chi tiết được thể hiện trong biểu đồ dưới đây.



Biểu đồ 3: Tỷ lệ thực trạng thu nhập của đối tượng khảo sát (%)

3.1.2.4, Mức độ hưởng ứng của người dân đối với mục tiêu của đồ án quy hoạch xã Bản Trại

Đánh giá dựa trên thực trạng khảo sát về mức độ hài lòng của người dân đối với đồ án quy hoạch xã, các nhà nghiên cứu cho biết, đa số cư dân làng Bản Trại đều cơ bản hài lòng với các mục tiêu triển khai công tác quy hoạch của làng mình, đồng thời, có niềm tin rằng, thông qua việc thực hiện đồ án quy hoạch, điều kiện sống của cư dân làng Bản Trại sẽ được cải thiện một cách rõ nét hơn nữa, đồng thời công cuộc hiện thực hóa mục tiêu chấn hưng nông thôn Trung Quốc cũng sẽ không còn xa. Ở thời điểm hiện tại, diện mạo tổng thể của làng Bản Trại nhìn chung đã có những cải thiện rõ nét, trình độ xây dựng, cải tạo cơ sở hạ tầng cũng đã được nâng cấp và ngày càng đồng bộ hóa. Theo thống kê cụ thể từ kết quả cuộc khảo sát, hơn 80% số cư dân làng Bản Trại cảm thấy rất hài lòng với mục tiêu của đồ án quy hoạch xã, hơn 10% cư dân tương đối hài lòng, và khoảng gần 10% cư dân chưa thực sự hài lòng hoặc không hài lòng (Xem biểu đồ). Điều này cho thấy rằng, vấn đề quy hoạch xã tại làng Bản Trại đã đạt được sự hưởng ứng nhất định và thỏa mãn được những kỳ vọng cơ bản của người dân địa phương, có điều, đồ án quy hoạch xã tại làng Bản Trại có thể sẽ chưa mang lại được sự thay đổi hoàn toàn thực chất theo cách nhìn nhận của một bộ phận cư dân, nên chưa nhận được sự hưởng ứng, hài lòng ở mức độ cao. Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu khẳng định, miễn là công tác quy hoạch xã không ngừng được tiến hành trên nền tảng nền kinh tế - xã hội làng ngày một phát triển hơn nữa, thì việc làm thỏa mãn nhu cầu của hầu hết cư dân địa phương sẽ trở thành điều hoàn toàn nằm trong tầm tay.



Biểu đồ 4: Tỷ lệ mức độ hài lòng của đối tượng khảo sát đối với đồ án quy hoạch xã (%)

3.1.2.5, Tỷ lệ hoàn thành đồ án quy hoạch xã Bản Trại

Đồ án quy hoạch xã Bản Trại đã được tiến hành trong vài năm, dưới sự lãnh đạo của chính quyền nhân dân cấp cơ sở, ủy ban nhân dân làng đã và đang tích cực triển khai thực hiện một cách hiệu quả các công việc theo kế hoạch của đồ án, trong đó, việc quy hoạch, xây dựng và cải tạo các công trình xử lý rác thải, công trình thể dục thể thao đều đã cơ bản hoàn thành theo mục tiêu đề ra, đồng thời, tỷ lệ hoàn thành đạt mức tuyệt đối là 100%. Tỷ lệ hoàn thành công tác quy hoạch, xây dựng và tái thiết nhà ở dột nát cho người dân đã đạt 90%, tuy nhiên, riêng tỷ lệ hoàn thành công tác cứng hóa đường giao thông mới đạt khoảng gần 80%. Tỷ lệ hoàn thành việc xây dựng, cải tạo hệ thống thoát nước còn thấp, chưa đạt mức 30%, cần tiếp tục cải thiện, nâng cao. Vấn đề nghiêm trọng và đáng chú ý nhất cần khắc phục đó là tỷ lệ hoàn thành hệ thống các công trình chỉnh trang làng xóm hiện đang ở mức rất thấp, chỉ đạt khoảng 10%. Thực trạng trên chỉ ra rằng, việc lập đồ án quy hoạch xã chỉ mang tính chất giống như vẽ nên một bản thiết kế đẹp, còn việc biến bản thiết kế đó trở thành hiện thực phụ thuộc rất nhiều vào quá trình tiến hành từng công tác, giai đoạn quy hoạch. Chỉ khi thực hiện và hoàn thành tốt các mục tiêu của đồ án quy hoạch xã, việc mang lại những lợi ích thiết thực nhất cho cư dân nông thôn mới được đảm bảo. (Xem bảng dưới đây).

项目 (Hạng mục dự án)	完成率 (Tỷ lệ hoàn thành)
村民危房改造建设规划 (Quy hoạch xây dựng cải tạo nhà ở dột nát cho dân làng)	94%
路面硬化建设规划 (Quy hoạch xây dựng cải tạo cứng hóa mặt đường)	79%
排水系统建设规划 (Quy hoạch, xây dựng, cải tạo hệ thống thoát nước)	29%
村容美化建设规划 (Quy hoạch xây dựng cải tạo các công trình chỉnh trang nông thôn)	10%
垃圾处理设施建设 (Xây dựng hệ thống cơ sở xử lý rác thải)	100%
体育设施规划 (Quy hoạch xây dựng các công trình thể dục thể thao)	100%

Bảng 1: Thống kê tỷ lệ hoàn thành các hạng mục quy hoạch xây dựng cụ thể tại làng Bản Trại (%)

3.1.2.6, Phân tích chất lượng hoàn thành đồ án quy hoạch xây dựng làng Bản Trại

Việc đánh giá mức độ thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch xã không chỉ căn cứ dựa trên những thông số về tỷ lệ hoàn thành các hạng mục dự án, mà còn phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng hoàn thành các hạng mục đó có tốt hay không. Đối với quá trình triển khai công tác quy hoạch xã tại làng Bản Trại, mặc dù việc xây dựng hệ thống cơ sở xử lý rác thải và quy hoạch xây dựng các công trình thể dục thể thao đều hoàn thành đầy đủ mục tiêu đề ra, tỷ lệ hoàn thành đạt mức tuyệt đối là 100%, nhưng, chất lượng các cơ sở xử lý rác thải chỉ đạt mức

trung bình so với mặt bằng chung của toàn quốc, hay chất lượng của các công trình thể dục thể thao còn kém, cơ sở vật chất thiếu thốn...chính là nguyên nhân khiến người dân địa phương chưa hài lòng; tỷ lệ hoàn thành việc quy hoạch xây dựng cải tạo nhà ở đột nát cho cư dân đạt trên 90%, tuy nhiên, thông qua đánh giá chất lượng công trình, các nhà nghiên cứu cho biết, sau quá trình tái thiết, xây dựng, cải tạo, chất lượng bộ phận tường bao của hầu hết các ngôi nhà vẫn rất kém, chất lượng phân khung chính cũng chỉ đạt mức trung bình, nhìn vào hiệu quả hoàn thiện như vậy, quả thực rất khó có thể làm hài lòng người dân. Như đã đề cập ở trên, tỷ lệ hoàn thành việc quy hoạch xây dựng cứng hóa mặt đường là gần 80%, tuy nhiên, chất lượng mặt đường ở thời điểm hiện tại sau quá trình cứng hóa cũng chỉ đạt mức trung bình, đồng nghĩa với việc chưa đủ để khiến cư dân thực sự hài lòng; tỷ lệ hoàn thành của việc cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước chưa cao, chất lượng thoát nước cực kỳ kém, vậy nên mục tiêu đặt ra trong thời gian tới đó là, không những phải tăng tỷ lệ hoàn thành, mà còn phải nâng cao chất lượng hoàn thành; hơn nữa, vấn đề trì trệ nghiêm trọng trong tỷ lệ hoàn thành, cũng như sự kém chất lượng, không đạt chuẩn của việc xây dựng các công trình chính trang nông thôn và tạo dựng mỹ quan làng mạc cũng cần được gấp rút lên kế hoạch cải thiện.

Từ những thực trạng trên, có thể thấy rằng, chất lượng của công tác quy hoạch xã đang tồn tại nhiều vướng mắc quan trọng cần được giải quyết, cụ thể như sau (xem bảng).

<p style="text-align: center;">项目 (Hạng mục dự án)</p>	<p style="text-align: center;">施工质量评估 (Đánh giá chất lượng dự án)</p>
<p style="text-align: center;">村民危房改造建设规划 (Quy hoạch xây dựng cải tạo nhà ở dột nát cho dân làng)</p>	<p>外墙:差 (Tường bao: Kém)</p>
	<p>房屋主体:一般 (Khung chính: Trung bình)</p>
<p style="text-align: center;">路面硬化建设规划 (Quy hoạch xây dựng cải tạo cứng hóa mặt đường)</p>	<p>一般 (Trung bình)</p>
<p style="text-align: center;">排水系统建设规划 (Quy hoạch, xây dựng, cải tạo hệ thống thoát nước)</p>	<p>极差 (Rất kém)</p>
<p style="text-align: center;">村容美化建设规划 (Quy hoạch xây dựng cải tạo các công trình chỉnh trang nông thôn)</p>	<p>差 (Kém)</p>
<p style="text-align: center;">垃圾处理设施建设 (Xây dựng hệ thống cơ sở xử lý rác thải)</p>	<p>一般 (Trung bình)</p>
<p style="text-align: center;">体育设施规划 (Quy hoạch xây dựng các công trình thể dục thể thao)</p>	<p>差 (Kém)</p>

Bảng 2: Thống kê đánh giá chất lượng hoàn thành các hạng mục quy hoạch và xây dựng cụ thể tại làng Bản Trại

3.1.2.7, Khảo sát ý kiến của người dân địa phương về chất lượng của việc thực hiện đồ án quy hoạch xã Bản Trại

Thông qua các hình thức như phỏng vấn, quan sát đánh giá,...các nhà nghiên cứu đã tiến hành công tác điều tra, khảo sát đối với các hộ gia đình và

người dân địa phương về các vấn đề của chất lượng quy hoạch và xây dựng tại làng Bản Trại, cụ thể như sau:

(1) *Đối với chất lượng của việc quy hoạch, xây dựng, cải tạo hệ thống thoát nước.*

Kết quả điều tra cho thấy, có những điểm tồn tại vô cùng nghiêm trọng về thiết kế trong đồ án quy hoạch xã của làng Bản Trại, việc quy hoạch xây dựng hệ thống thoát nước không có thiết kế rãnh thoát nước, không có địa điểm, vị trí đặt cơ sở và bố cục thiết kế rõ ràng, cụ thể. Ngoài ra, gần 80% các dự án cứng hóa mặt đường đã được hoàn thành, nhưng trong quá trình thực hiện cứng hóa lại không bố trí không gian, mặt bằng để xây dựng các rãnh thoát nước, điều này đã trở thành một nút thắt gây nên cản trở vô cùng lớn đối với việc xây dựng một hệ thống thoát nước hiệu quả tại làng Bản Trại trong tương lai. Đây được coi như sự lơ là, thiếu sót, chưa nỗ lực làm tròn trách nhiệm, bổn phận, cũng như tầm nhìn hạn hẹp của chính quyền nhân dân cấp cơ sở trong việc định hướng, chỉ đạo công tác quy hoạch xã, nhưng cuối cùng, chính cư dân làng Bản Trại lại là đối tượng phải trực tiếp gánh chịu những hậu quả lớn từ những sai lầm này.

Chính bởi sự thiếu sót, sai lầm trong thiết kế quy hoạch như vậy, nên hệ thống thoát nước tại làng Bản Trại không thể thông suốt, cứ đến mỗi dịp mùa hè, lượng mưa nhiều, cộng thêm không có hệ thống rãnh thoát nước, nước thải không thoát kịp dẫn đến tình trạng bị ú, ngèn, đọng, mặt đường trở nên nhầy nhụa bẩn thỉu, mùi hôi thối nồng nặc khó tản đi, dân làng phàn nàn không ngớt.

(2) *Đối với chất lượng của việc quy hoạch, xây dựng, cải tạo các công trình chỉnh trang nông thôn, tạo dựng mỹ quan địa phương, làm đẹp thôn xóm*

Việc quy hoạch, xây dựng, cải tạo các công trình chỉnh trang nông thôn, tạo dựng mỹ quan địa phương, làm đẹp thôn xóm của làng Bản Trại được coi như một dự án tuyệt vời mang lại nhiều lợi ích, với mục tiêu lớn nhất là phục vụ trực tiếp và nâng cao chất lượng đời sống tinh thần của cư dân địa phương. Tuy nhiên, toàn bộ phương án thiết kế cũng như kế hoạch thực hiện lại không hề được thông qua việc đóng góp hay tham khảo ý kiến từ dân làng, đơn vị thiết kế và thi công cũng không chú trọng đến việc nghiên cứu và lựa chọn các loài cây, hoa sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của khu vực và nhu cầu của người dân địa phương. Các loài cây được trồng tại khu vực làng Bản Trại hiện nay xảy ra tình trạng rụng lá quá nhiều, đặc biệt vào mùa thay lá, điều này khiến cho việc dọn dẹp lá rụng tốn rất nhiều nhân công và thời gian, hơn nữa, nếu việc dọn dẹp không được thực hiện kịp thời sẽ không những làm xấu đi cảnh quan, không gian sống, làm mất mỹ quan thôn xóm, mà còn gây ảnh hưởng đến việc giữ gìn vệ sinh môi trường công cộng; việc lựa chọn các giống hoa cũng không phù hợp

với đặc điểm tự nhiên và điều kiện thực tế của khu vực, thời kỳ ra hoa quá ngắn, lại cần nhiều nhân lực để chăm sóc theo từng giai đoạn, nếu không được chăm sóc phù hợp và kịp thời sẽ rất dễ khô héo, và hiện nay nhiều giống hoa đã tàn hẵn. Mặt khác, đời sống người dân làng Bản Trại hiện nay còn nhiều khó khăn, áp lực cuộc sống và công việc đồng áng vất vả, nặng nhọc, không có nhiều thời gian chăm chút cảnh quan, cũng không có điều kiện để đóng góp các chi phí phục vụ việc gieo trồng và chăm sóc cảnh quan cây cối, hoa lá quá phức tạp như vậy, ủy ban nhân dân làng Bản Trại cũng không đủ chi phí để thuê nhân công làm những việc đó...những điều này cho thấy, việc lên kế hoạch và triển khai hạng mục quy hoạch này là không thực tế, ngược lại còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả triển khai tạo dựng mỹ quan thôn làng.

(3) *Đối với chất lượng của việc quy hoạch xây dựng các công trình thể dục thể thao*

Tính đến thời điểm hiện tại, công trình thể dục thể thao mới duy nhất được xây dựng trong toàn bộ quy hoạch xã Bản Trại đó là sân bóng rổ. Tương tự như 2 hạng mục vừa đề cập, việc quy hoạch xây dựng các công trình thể dục thể thao cũng không được thông qua khảo sát nhu cầu hay lấy ý kiến đóng góp từ dân làng, việc lựa chọn địa điểm xây dựng cũng tồn tại những hạn chế nghiêm trọng, do được thiết kế nằm chắn ngang con đường mà người dân đi ra đồng, gây ảnh hưởng tới quá trình đi lại và thông suốt giao thông. Hơn nữa, độ tuổi trung bình của cư dân làng Bản Trại là tương đối cao, tỷ lệ người già lớn, hầu hết lứa thanh niên và người trẻ tuổi có xu hướng xa quê để đi làm, đi học tại những nơi khác hoặc tại các địa phương có trình độ phát triển và nhu cầu lao động cao, tỷ lệ người thích và biết chơi bóng rổ rất thấp. Do vậy, việc xây dựng sân bóng rổ gây lãng phí thời gian và tiền bạc, hiệu quả sử dụng không cao. Có thể thấy, việc thiết kế và quy hoạch này đã đi lệch với thực tế khách quan, đồng thời hiệu quả, chất lượng thực hiện cũng thấp.

(4) *Đối với chất lượng của việc quy hoạch, xây dựng, cải tạo nhà ở dột nát cho dân làng*

Từ việc tổng hợp kết quả khảo sát, các nhà nghiên cứu đã chỉ ra 2 vấn đề chính đang tồn tại trong công tác quy hoạch, xây dựng, cải tạo nhà ở dột nát cho người dân làng Bản Trại, cụ thể như sau:

Thứ nhất, giống như các hạng mục trên, việc triển khai phương án cũng như thực hiện quy hoạch chưa có sự thông qua khảo sát hay lấy ý kiến đóng góp từ người dân, dẫn đến việc cải tạo, tu sửa không được tính toán dựa trên nhu cầu thực tế của dân làng, và đương nhiên, phương án cải tạo, tu sửa như vậy khó lòng nhận được sự đồng tình của đa số cư dân trong làng.

Thứ hai là tình trạng liên tục xảy ra các vụ cưỡng chế phá dỡ. Xét về bản chất, ban đầu, việc triển khai các dự án quy hoạch, xây dựng, cải tạo nhà ở đột nát cho cư dân nông thôn được coi là chính sách phát triển quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc trong việc hỗ trợ tài chính, mang lại nhiều lợi ích tốt đẹp, đồng thời cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống, môi trường sống cho một bộ phận người dân có hoàn cảnh khó khăn sinh sống tại khu vực nông thôn, thể hiện sự quan tâm của Trung ương Đảng và Quốc Vụ viện đối với quần chúng cần lao. Nhưng đôi khi, có một số những khu nhà ổ chuột, khu nhà đột nát, tồi tàn của người dân lại nằm ngay trong vị trí gây ảnh hưởng hoặc cản trở tới công tác thi công cứng hóa mặt đường, nên đã làm xảy ra sự cố cưỡng chế phá dỡ. Các ngôi nhà này của người dân có thể không hề xuống cấp, hay bị đột nát, tồi tàn đến mức cần tiến hành cải tạo, thậm chí, bản thân cư dân sinh sống trong các ngôi nhà đó không hề có mong muốn tu bổ hay sửa chữa nhà ở,... nhưng cũng nghiêm nhiên được xác định là nhà ở đột nát, kém chất lượng cần đưa vào danh sách tiến hành cải tạo, sau đó trực tiếp bị cưỡng chế phá dỡ. Điều này đã không còn được coi là trường hợp ngoại lệ, mà gần như trở thành một tình trạng cực kỳ phổ biến, gây ảnh hưởng vô cùng nghiêm trọng đến hình ảnh của chính quyền quản lý, cũng như mối quan hệ giữa quần chúng nhân dân với đội ngũ cán bộ quản lý, cuối cùng ảnh hưởng đến hiệu quả của việc thực hiện quy hoạch xã.

(5) *Đối với chất lượng của việc quy hoạch, xây dựng, cải tạo cứng hóa mặt đường*

Việc quy hoạch, xây dựng, cải tạo cứng hóa mặt đường tại làng Bản Trại đã giúp thay đổi và khắc phục hoàn toàn tình trạng đường bùn đất lầy lội trước đây, việc đi lại hàng ngày của người dân địa phương, cũng như các hoạt động giao thông từ đó đã được cải thiện một cách đáng kể và trở nên thuận tiện hơn rất nhiều. Tuy nhiên tỷ lệ hoàn thành các dự án xây dựng, cải tạo cứng hóa mặt đường tại làng Bản Trại vẫn còn chưa cao, hiện nay mới chỉ đạt khoảng 80% so với mục tiêu mà đề án quy hoạch đề ra, một số đoạn đường thuộc khu vực phía trước cổng làng và xung quanh cổng làng vẫn chưa được tiến hành cứng hóa. Ngoài ra, việc tiến hành dự án do chính quyền nhân dân cấp cơ sở nắm quyền chỉ đạo, nhà thầu xây dựng được chính quyền ủy thác việc thi công và chỉ phải chịu trách nhiệm trước chính quyền, người dân địa phương dù là đối tượng được phục vụ và hưởng lợi trực tiếp nhưng lại không có quyền được giám sát cụ thể việc thi công; do đó đã làm nảy sinh một số tiêu cực trong quá trình thực hiện dự án, để tăng lợi nhuận từ việc nhận dự án, các nhà thầu và đơn vị doanh nghiệp xây dựng đã cắt xén các khoản chi phí đầu tư cho dịch vụ công trình và vật liệu xây dựng, khiến cho chất lượng các công trình xây dựng bị hạ thấp, không đạt chuẩn và thường dễ hỏng hóc, đòi hỏi phải bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên, điều này đã gây nên sự thất vọng cho đa số cư dân địa phương làng Bản Trại.

3.2, Cơ sở pháp lý của quy hoạch nông thôn Trung Quốc

Trước hết, Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Trung Quốc là sự phát triển của Luật Quy hoạch Đô thị Trung Quốc, được xây dựng nhằm mục đích tăng cường quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn, điều phối bố cục không gian đô thị và nông thôn, cải thiện môi trường sống, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đô thị và nông thôn toàn diện, đồng bộ và bền vững. Việc ban hành Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn đã giúp công tác quy hoạch nông thôn trở nên có hệ thống hơn nhờ sự hỗ trợ của các luật cơ bản, đồng thời loại bỏ được tình trạng manh mún, không nhất quán, vô tổ chức trong quy hoạch nông thôn Trung Quốc trước kia do không có một hệ thống điều khoản luật pháp rõ ràng nào để tuân theo. Tuy nhiên, do Luật này được phát triển trên cơ sở Luật Quy hoạch Đô thị, nên cơ sở pháp lý của việc lập quy hoạch cho các thị trấn, làng xã, thôn xóm phải tuân theo những quy định của pháp luật về Luật Quy hoạch Đô thị; mà xét về bản chất, việc quy hoạch các thị trấn, làng xã, thôn xóm có những khác biệt đáng kể so với việc quy hoạch khu vực thành phố, khiến cho cơ sở pháp lý cơ bản của công tác quy hoạch nông thôn ở Trung Quốc chỉ là cơ sở chỉ đạo vĩ mô trừu tượng, không vận hành được.

Thứ hai, có thể coi cơ sở pháp lý chính hiện nay cho quy hoạch nông thôn Trung Quốc là “Quy định về quản lý quy hoạch – xây dựng làng và thị trấn” được ban hành năm 1993. Mục đích lập pháp của luật này là nhằm tăng cường quản lý việc quy hoạch xây dựng và cải thiện môi trường sản xuất, sinh hoạt của các làng, thị trấn, phố chợ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn. Nhưng hiện giờ đã là năm 2022, luật này đã được ban hành hơn 29 năm, trong 29 năm qua, nền kinh tế - xã hội Trung Quốc đã trải qua nhiều giai đoạn với những sự thay đổi to lớn và các bước nhảy vọt “kinh thiên động địa, triển vọng phát triển của khu vực nông thôn cũng có nhiều thay đổi rõ nét, trình độ kinh tế - xã hội khu vực nông thôn cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, luật này từ khi ban hành đến nay vẫn chưa được sửa đổi, các quy định pháp luật chưa phù hợp với nhu cầu phát triển quy hoạch xã nghề hiện nay ở nông thôn, hơn nữa các quy định pháp lý của luật này còn quá nguyên tắc, khả năng vận hành kém. có cơ sở pháp lý rõ ràng, cụ thể.

Thứ ba, để phản ánh đầy đủ tình hình thực tế của từng tỉnh, thành phố, khu tự trị, mỗi tỉnh, thành phố, khu tự trị đã ban hành "Quy chế quy hoạch đô thị và nông thôn" tương ứng để bù đắp cho vấn đề cơ sở pháp lý chưa hoàn chỉnh, dẫn đến " Quy định quy hoạch đô thị và nông thôn tỉnh Chiết Giang", "Quy định quy hoạch đô thị và nông thôn Bắc Kinh", "Quy định quy hoạch đô thị và nông thôn Bắc Kinh" Quy định quy hoạch", "Quy định quy hoạch đô thị và nông thôn tỉnh Tứ Xuyên", "Quy định quy hoạch đô thị và nông thôn tỉnh Hà Nam" và "Quy định quy hoạch đô thị và nông thôn khu tự trị Nội Mông" và các quy định

khác của địa phương. "Quy định về quản lý quy hoạch và xây dựng thị trấn và thị trấn" còn thiếu sót đã thực hiện việc hoàn thiện hơn nữa cơ sở pháp lý cho quy hoạch xã theo thực tế cụ thể điều kiện của từng tỉnh, thành phố, khu tự trị. Việc lập quy hoạch phải căn cứ vào thực tế khách quan cụ thể của làng, tình hình thực tế của mỗi làng là khác nhau. Khác với quy hoạch đô thị, có thể sao chép nhiều quy định pháp luật và kinh nghiệm quản lý nhau. Tính đơn nhất của quy hoạch thôn khiến cho quy hoạch thôn gặp khó khăn. Khó khăn nảy sinh trong việc xây dựng luật.

Cuối cùng, các chính sách quốc gia liên quan đến quy hoạch thôn bản cũng là một trong những cơ sở pháp lý cho quy hoạch thôn bản, mặc dù các chính sách không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật theo nghĩa chặt chẽ nhưng không thể phủ nhận rằng các chính sách vẫn là nguồn của các quy phạm pháp luật, điều này cho thấy rằng giữa chính sách và pháp luật còn có khoảng cách. một sự liên kết rất chặt chẽ. Cùng với vấn đề quy hoạch xã, cả Trung ương Đảng và Quốc vụ viện đều coi trọng vấn đề quy hoạch xã, trong bối cảnh lịch sử chấn hưng nông thôn, các quy định pháp luật về quy hoạch xã sẽ bị ảnh hưởng rất nhiều bởi các chính sách. "Ý kiến" có tác động rất lớn đến quy hoạch xã. Quy hoạch xã Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phải được thực hiện theo yêu cầu của "Ý kiến", và kế hoạch quy hoạch xã vẫn cần được chính quyền phê duyệt và thực hiện .

CHƯƠNG II. CÁC VẤN ĐỀ PHÁP LÝ TRONG VIỆC THỰC HIỆN QUY HOẠCH NÔNG THÔN THEO CHIẾN LƯỢC CHẤN HƯNG NÔNG THÔN

Quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn của Trung Quốc chủ yếu dựa vào "Luật quy hoạch đô thị và nông thôn" và "Quy chế quản lý quy hoạch và xây dựng làng xóm, phố chợ", hai quy phạm pháp luật này tạo thành cơ sở pháp lý cơ bản cho việc giám sát pháp lý đô thị và quy hoạch nông thôn ở nước tôi. Dưới sự hướng dẫn của "Quy chế quy hoạch đô thị và nông thôn" do chính quyền tỉnh xây dựng và "Nghị quyết" của Trung ương Đảng, kế hoạch quy hoạch xã được xây dựng và thực hiện cụ thể, và công tác quy hoạch xã được thực hiện cụ thể. Bài viết này lấy các vấn đề pháp lý trong việc thực hiện quy hoạch xã xã theo Chiến lược chấn hưng nông thôn làm đối tượng nghiên cứu, tập trung vào các vấn đề pháp lý trong việc thực hiện quy hoạch xã xã trên cơ sở Chiến lược chấn hưng nông thôn, tập trung phân tích các vướng mắc pháp lý trong việc thực hiện các phương án quy hoạch xã, và giải thích hiệu quả thực hiện của các vấn đề pháp lý bảo vệ quy hoạch xã.

1, Chủ thể phụ trách công tác quy hoạch nông thôn chưa rõ ràng

Do quy hoạch xã là một khái niệm có hệ thống nên quy hoạch xã liên quan đến nhiều khía cạnh khác nhau như công nghiệp làng, quy hoạch sử dụng đất làng, xây dựng văn minh sinh thái làng, xây dựng cơ sở hạ tầng làng, v.v., thiếu cơ sở pháp lý cho quy hoạch xã, dẫn đến làng ở nước ta, cơ quan chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện quy hoạch chưa rõ ràng, chưa rõ cơ quan chính thực hiện và giám sát quy hoạch thôn bản.

1.1, Quy định pháp lý

Theo Điều 28 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn quy định: "Chính quyền nhân dân các cấp căn cứ vào trình độ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương mà làm những gì có thể, tôn trọng nguyện vọng của quần chúng và tổ chức thực hiện. quy hoạch đô thị và nông thôn một cách có kế hoạch và từng bước." Quy hoạch thôn nên được tổ chức và thực hiện bởi chính quyền nhân dân cấp thị trấn, và cũng có thể được coi là cơ quan chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện quy hoạch thôn. là chính quyền nhân dân cấp thị trấn. Tuy nhiên, theo Điều 8 "Quy định về quản lý quy hoạch và xây dựng làng, thị trấn chợ" thì "Chính quyền nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch xã, thị trấn và giám sát việc thực hiện". cơ quan giám sát. Qua phân tích các quy định trên, tác giả có thể biết rằng, quy định pháp luật trên ở nước ta đang tồn tại những mâu thuẫn, bởi khái niệm chủ thể tổ chức thi hành và chủ thể giám sát thi hành là khác nhau về mặt pháp lý, đó là hai khái niệm hoàn toàn khác nhau. các khái niệm. Ngoài ra, theo Điều 51 của "Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn", "Chính

quyền nhân dân từ cấp huyện trở lên và các cơ quan quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn tăng cường giám sát, kiểm tra việc lập, phê duyệt, thực hiện và điều chỉnh của quy hoạch đô thị và nông thôn." Cơ quan giám sát chính đối với việc thực hiện quy hoạch xã là chính quyền nhân dân cấp huyện trở lên và sở quy hoạch đô thị và nông thôn có thẩm quyền. Điều này cũng cho thấy có sự mâu thuẫn trong quy định pháp luật của hai luật nói trên và có sự mâu thuẫn trong quy định về chủ thể giám sát quy hoạch thôn. Do vướng mắc trong các quy định của pháp luật về chủ thể thực hiện và chủ thể giám sát quy hoạch thôn nên cũng dẫn đến vướng mắc trong hiệu lực thực hiện quy hoạch thôn.

1.2, Cần làm rõ chủ thể chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện quy hoạch nông thôn

Qua phân tích các quy định pháp luật trên, những trường hợp mâu thuẫn giữa hai quy định pháp luật trên, cũng có thể thấy rằng chủ thể chịu trách nhiệm thực hiện quy hoạch xã nghề ở nước ta vẫn còn nhiều khó khăn. Theo các quy định pháp luật có liên quan của "Hiến pháp" và "Luật Tổ chức Ủy ban thôn" của nước tôi, các ủy ban của thôn là tổ chức quần chúng tự quản ở cơ sở để dân làng tự quản lý, giáo dục và phục vụ. Từ các quy định trên có thể thấy, Ban dân vận với tư cách là tổ chức tự quản cơ bản của quần chúng nhân dân ở nông thôn có những quyền tự quản nhất định đối với thôn, nên Ban dân vận cũng phải là cơ quan chịu trách nhiệm chính. cho việc thực hiện quy hoạch thôn khi nói đến việc thực hiện quy hoạch thôn? Tác giả tin rằng không có câu trả lời chắc chắn cho câu hỏi này trong các quy định pháp luật hiện hành, nhưng sau khi suy nghĩ và phân tích kiến thức pháp luật của tác giả, tác giả tin rằng trong bối cảnh cụ thể của việc chấn hưng nông thôn, để đảm bảo rằng quy hoạch xã có thể hỗ trợ hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu Chiến lược chấn hưng nông thôn, cần phải giải quyết vấn đề trách nhiệm thực hiện quy hoạch thôn chưa rõ ràng. thực tiễn.

Ngoài ra, tác giả cần làm rõ rằng có sự khác biệt rõ ràng giữa quy hoạch xã và quy hoạch đô thị, chức năng và vị trí của các thành phố gần giống nhau, nhưng chức năng và địa vị của các làng rất độc đáo do sự khác biệt về vị trí địa lý, dân số thành phần và điều kiện tài nguyên... Rõ ràng, điều này làm cho quy hoạch xã xã khó khăn hơn nhiều so với quy hoạch đô thị. Chủ thể lập quy hoạch thôn rất rõ ràng, nhưng rất khó làm rõ chủ thể thực hiện quy hoạch thôn, để từ đó quy trách nhiệm chính của quy hoạch thôn cho người dân, thực hiện được trách nhiệm chính.

2, Cơ chế thực thi pháp luật trong quy hoạch nông thôn cần được cải thiện

Nói đến thực thi pháp luật trong thực hiện quy hoạch xã nghề là phải nói đến chủ thể thực thi pháp luật, tuy nhiên do quy hoạch xã nghề ở nước ta liên quan đến nhiều vấn đề khác nhau và có nhiều chủ thể thực thi pháp luật nên chủ thể thực thi pháp luật ở một số vấn đề không đủ rõ ràng. Sau đó, chúng ta cần thảo luận về cơ chế thi hành luật và hiệu lực thi hành luật. Vấn đề thực thi pháp luật trên có được giải quyết thỏa đáng hay không không chỉ phản ánh sự hoàn thiện của cơ chế thực thi pháp luật về quy hoạch xã nghề ở nước ta mà còn liên quan đến hiệu quả thực hiện quy hoạch xã nghề ở nước ta.

2.1, Chủ thể thực thi pháp luật trong việc thực hiện quy hoạch nông thôn

Trong quá trình thực hiện quy hoạch xã nghề chắc chắn sẽ gặp phải vấn đề phá dỡ nhà trái phép, quy hoạch xã nghề hiện nay có thể có 3 loại là: nhà trái phép sau khi được phê duyệt, nhà trái phép chưa được phê duyệt và nhà tự xây dựng do người dân xây dựng trái phép. Theo các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành, quyền thực thi pháp luật của các tòa nhà bất hợp pháp sau khi được phê duyệt thuộc về Đội giám sát quy hoạch quận và quyền thực thi pháp luật của các tòa nhà trái phép chưa được phê duyệt thuộc về Đội giám sát quy hoạch quận và đội thực thi pháp luật đô thị Quyền lực thực thi pháp luật nói chung nằm trong lực lượng thực thi pháp luật do thành phố quản lý. Hệ thống quản lý thực thi pháp luật nêu trên có vẻ rất rõ ràng, nhưng vẫn còn những sai sót trong việc xác định các chủ thể thực thi pháp luật như vậy, và việc thu thập đầu mối thực thi pháp luật kém chắc chắn sẽ dẫn đến lỗ hổng trong thực thi pháp luật. Đồng thời, liên quan đến việc thực hiện quy hoạch thôn, đa số người dân khó phân biệt được chủ thể thực thi pháp luật của quy hoạch thôn. Để thực thi pháp luật có hiệu quả khi gặp phải các chủ thể thực thi pháp luật luôn lách lẩn nhau đòi hỏi phải tiếp tục làm rõ các chủ thể thực thi pháp luật có liên quan.

Ngoài ra, vấn đề cần làm rõ là quy hoạch xã nghề là một dự án mang tính hệ thống, bao gồm quy hoạch ngành nghề làng nghề, quy hoạch sử dụng đất làng nghề, quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng làng xã, quy hoạch xây dựng văn minh sinh thái làng xã và quy hoạch tổng thể phát triển làng nghề. Đối với vi phạm công nghiệp, chủ thể cưỡng chế có thể là phòng quản lý nông nghiệp và nông thôn hoặc chi cục giám sát và quản lý thị trường; đối với vi phạm đất đai, chủ thể cưỡng chế nên là cơ quan thực thi pháp luật có thẩm quyền quản lý đất đai; hành vi vi phạm pháp luật trong xây dựng của nền văn minh sinh thái phải là cơ quan thực thi pháp luật môi trường bảo vệ cơ quan thực thi pháp luật. Đương nhiên, phương án quy hoạch thôn là do chính quyền nhân dân cấp thị trấn lập,

chính quyền nhân dân cấp thị trấn cũng có quyền giám sát và quản lý tương ứng đối với việc thực hiện phương án quy hoạch thôn, vì vậy chính quyền nhân dân cấp thị trấn cũng nên có thẩm quyền thực thi pháp luật tương ứng đối với các hành vi vi phạm quy hoạch thôn, vì vậy tác giả cho rằng có quá nhiều chủ thể thực thi pháp luật trong việc thực hiện quy hoạch thôn, khi gặp vấn đề trái pháp luật trong thực hiện quy hoạch thôn, có thể có nhiều chủ thể thực thi pháp luật, và có thể xuất hiện vấn đề chủ thể thực thi pháp luật không rõ ràng, lâu dần sẽ dẫn đến khó bảo đảm hiệu lực thực thi pháp luật trong việc thực hiện quy hoạch xã nghề.

Ngoài ra, theo Điều 65 của "Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn", chính quyền nhân dân cấp thị trấn có quyền thực thi pháp luật đối với các công trình xây dựng trái phép ở các làng chưa có giấy phép quy hoạch xây dựng nông thôn hoặc chưa được xây dựng. phù hợp với nội dung quy hoạch. Điều này có vấn đề xung đột pháp lý với các quy định pháp luật trên, đặc biệt trong trường hợp xây dựng trái phép trong quy hoạch thôn, có thể có sự chòng chẹo giữa thẩm quyền thực thi pháp luật của đội chấp pháp luật quản lý đô thị và chính quyền nhân dân thị trấn, có thể dẫn đến tình trạng không ai thực thi pháp luật, và tất cả đều bị coi là bất hợp pháp Việc xây dựng phải thuộc thẩm quyền của bên kia, và bên sở hữu không cần phải có thẩm quyền, đặc biệt là trên thực tế, chính quyền nhân dân thị trấn có một số lượng nhỏ nhân sự, nhiệm vụ nặng nề nên khó chủ động xử lý theo quy định của pháp luật đối với các công trình xây dựng trái phép.

2.2, Cơ chế thực thi pháp luật trong việc thực hiện quy hoạch nông thôn

Trong quá trình thực hiện quy hoạch xã nghề hiện nay đang tồn tại những vấn đề về cơ chế thực thi pháp luật chưa khoa học, chủ nghĩa bảo hộ ở địa phương còn phổ biến, điều này có liên quan chặt chẽ với số lượng lớn các chủ thể lập quy hoạch xã nghề nói trên, do chủ thể thực thi pháp luật không rõ ràng nên tất yếu sẽ dẫn đến Vấn đề cơ chế thực thi pháp luật quy hoạch xã nghề hoạt động kém hiệu quả. Về cơ chế thực thi pháp luật đối với các vi phạm bảo vệ môi trường ở khu vực nông thôn, theo "Luật Bảo vệ Môi trường" của nước tôi và các luật và quy định có liên quan, lĩnh vực bảo vệ môi trường của nước tôi thực hiện một hệ thống thực thi pháp luật đa ngành và phân cấp kết hợp thống nhất quản lý và quản lý bộ phận. Về việc thực hiện quy hoạch xã nghề, sự phân công lao động giữa các cơ quan bảo vệ môi trường cấp cơ sở của nước tôi với các ban ngành khác của chính quyền nhân dân cấp thị trấn không đủ rõ ràng, và phạm vi quyền hạn không đủ rõ ràng. của việc thành lập sở như vậy Ảnh hưởng nghiêm trọng

đến hiệu quả thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn⁵. Trước hết, chủ thể thực thi pháp luật bảo vệ môi trường ở nông thôn chưa rõ ràng dẫn đến việc điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường ở nông thôn còn thấp. Việc bảo đảm hiệu lực thi hành pháp luật phụ thuộc nhiều hơn vào sự phân định rõ ràng, dứt khoát về thẩm quyền và trách nhiệm, đồng thời làm rõ thẩm quyền cũng làm rõ trách nhiệm. Thứ hai, tồn tại của vấn đề thực thi pháp luật trong bảo vệ môi trường nông thôn còn nằm ở việc chính quyền cấp cơ sở quá chú trọng đến lợi ích kinh tế mà bỏ qua lợi ích sinh thái. Chính quyền cơ sở vẫn tồn tại vấn đề bỏ qua lợi ích sinh thái để nâng cao lợi ích kinh tế và đạt được những thành tựu chính trị cao hơn, điều này đòi hỏi sự nỗ lực nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cán bộ chính quyền cơ sở. Cuối cùng, một bộ phận lớn cư dân nông thôn cũng có vấn đề về ý thức bảo vệ môi trường sinh thái chưa cao, một số doanh nghiệp gây ô nhiễm đã mang lại lợi ích kinh tế cho người dân, và phần lớn người dân có thể trở thành đối tượng hỗ trợ của các doanh nghiệp gây ô nhiễm và nhắm mắt làm ngơ. vấn đề ô nhiễm môi trường, việc xử lý vi phạm về môi trường cũng rất bất lợi.

2.3, Các vấn đề về hiệu quả thực thi pháp luật trong công tác quy hoạch nông thôn

Đối với việc thực hiện quy hoạch xã xã, do chủ thể thực thi pháp luật chưa rõ ràng và thiếu cơ chế thực thi pháp luật nên hiệu quả thực thi pháp luật quy hoạch xã xã bị ảnh hưởng nghiêm trọng. mức độ thực thi pháp luật chưa cao. Tồn tại của những vấn đề trên gây khó khăn cho việc bảo đảm hiệu lực thi hành pháp luật của việc thực hiện quy hoạch xã nghề ở nước ta và đã nảy sinh những vấn đề sau.

Thứ nhất, việc thực thi quy hoạch xã nghề chưa đủ mạnh, khó thực hiện công tác thực thi pháp luật. Cơ sở pháp lý cho quy hoạch xã nghề ở nước ta còn thiếu, hầu hết các quy định pháp luật hiện hành là một số điều khoản mang tính chất hướng dẫn mang tính nguyên tắc và vĩ mô, thiếu quy trình và quy trình thực hiện cụ thể. Đối với việc thực thi pháp luật hành chính đối với quy hoạch xã xã, các luật hiện hành và các quy định về xử phạt vi phạm hành chính chưa đủ rõ ràng, đối tượng bị xử phạt chưa rõ ràng. thẩm quyền thi hành luật hạn chế, bó buộc nên đương nhiên khó đảm bảo hiệu lực thi hành luật trong việc thực hiện quy hoạch xã nghề, khó thực hiện công tác thi hành luật.

Thứ hai, hiệu quả chính trị của việc lập kế hoạch làng và thực thi pháp luật cần phải được cải thiện. Quy hoạch thôn bản là một biện pháp đảm bảo chính cho việc thực hiện các mục tiêu Chiến lược chấn hưng nông thôn ở nước

⁵ Quách Liên Hâm, Nghiên cứu các vấn đề pháp lý về quy hoạch môi trường trong xây dựng nông thôn mới [D] Đại học Trưng Khánh, 2009: 20-21.

tôi, làm tốt công tác lập quy hoạch thôn xã chỉ là bước đầu tiên để thực hiện các mục tiêu Chiến lược chấn hưng nông thôn, nhưng là bước cuối cùng. các biện pháp đảm bảo để đảm bảo thực hiện các mục tiêu Chiến lược chấn hưng nông thôn vẫn dựa vào quy hoạch thôn, việc triển khai thực thi pháp luật có hiệu lực là cơ sở đảm bảo cho việc thực hiện quy hoạch thôn. Đồng thời, bản thân quy hoạch thôn là vấn đề quy hoạch hành chính, quy hoạch thôn nói chung là kế hoạch quy hoạch do chính quyền nhân dân cấp thị trấn xây dựng trên cơ sở tình hình thực tế phát triển của thôn và kết hợp với nhu cầu cụ thể của người dân để đạt được. phát triển làng nghề bền vững, thể hiện sự chỉ đạo cụ thể của chính quyền nhân dân thị trấn về quy hoạch xã nghề. Do đó, việc thực hiện quy hoạch xã có liên quan đến việc thực hiện các mục tiêu cai trị của chính quyền nhân dân thị trấn, và việc thực hiện quy hoạch xã sẽ liên quan đến vấn đề ảnh hưởng chính trị. cần cải thiện hiệu quả chính trị của việc thực hiện quy hoạch thôn bản.

Thứ ba, hiệu quả xã hội của việc lập kế hoạch làng và thực thi pháp luật cần phải được cải thiện. Trong bối cảnh Chiến lược phục hồi nông thôn, chúng ta phải chú ý đến tác động xã hội của việc thực thi pháp luật khi thảo luận về việc thực hiện quy hoạch xã và thực thi pháp luật. Trong quá trình thực hiện quy hoạch xã ở nông thôn, việc thực thi pháp luật hành chính không được thực hiện chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến lòng tin của đại bộ phận dân làng đối với chính quyền và ảnh hưởng đến hình ảnh chung của chính quyền. Quy hoạch xã ban đầu được xây dựng để đạt được các mục tiêu của Chiến lược chấn hưng nông thôn và thực hiện sự phát triển bền vững của nền kinh tế xã hội của làng. chưa tốt và cần phải được cải thiện hơn nữa.

3, Thiếu cơ chế giải trình trong quá trình thực hiện quy hoạch nông thôn

“Các ý kiến về Chiến lược chấn hưng nông thôn” yêu cầu rõ ràng rằng quy hoạch xã phải được thực hiện theo quy định của pháp luật, tuy nhiên, do thiếu cơ sở pháp lý cho quy hoạch xã ở nước ta và thiếu chủ thể chịu trách nhiệm rõ ràng, điều này đã gây khó khăn cho việc hình thành cơ chế chịu trách nhiệm thực hiện quy hoạch xã nghề ở nước ta, không thể thực hiện quy hoạch xã xã theo cơ chế cưỡng bức, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả thực hiện quy hoạch xã nghề ở nước ta, gây khó khăn cho việc thực hiện quy hoạch xã nghề. Nội dung cụ thể được mô tả như sau.

3.1, Thiếu cơ chế chịu trách nhiệm giải trình của chính quyền nông thôn trong việc thực hiện quy hoạch

Kế hoạch quy hoạch thôn là kế hoạch do chính quyền nhân dân cấp thị trấn xây dựng, căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, phối hợp các ban ngành và lực lượng toàn diện, được cơ quan có thẩm quyền cấp trên phê duyệt,

có hiệu lực pháp lý và quyền cưỡng chế thi hành, là một hướng dẫn cụ thể phát triển thôn theo kế hoạch⁶. Trong quá trình thực hiện đồ án quy hoạch thôn, chính quyền thị trấn là cơ quan đầu mối xây dựng đồ án quy hoạch thôn và tổ chức thực hiện đồ án. Tuy nhiên, theo "Luật quy hoạch đô thị và nông thôn" hiện hành của nước tôi và "Quy định về quản lý quy hoạch và xây dựng làng, phố chợ", cơ chế chịu trách nhiệm đối với việc chênh mảng, chênh mảng nhiệm vụ và lạm quyền của thị trấn - Chính quyền nhân dân các cấp trong việc tổ chức thực hiện đồ án quy hoạch chưa được pháp luật quy định cụ thể, rõ ràng. Điều này đã dẫn đến nhiều vấn đề khác nhau trong việc thực hiện cụ thể quy hoạch thôn bản, và làm thế nào để quy trách nhiệm cho những người chịu trách nhiệm đã trở thành một vấn đề pháp lý. Ví dụ, vấn đề bảo vệ môi trường cũng liên quan đến quy hoạch xã nghề, Luật Bảo vệ Môi trường của nước tôi quy định rõ ràng rằng chính quyền nhân dân địa phương các cấp phải chịu trách nhiệm chính về bảo vệ môi trường, nhưng không có cơ chế trách nhiệm giải trình tương ứng. Hệ thống đánh giá cán bộ chính quyền địa phương nhưng BVMT nông thôn lại không được đưa vào hệ thống đánh giá chính quyền nhân dân cấp cơ sở, thực trạng này gây khó khăn cho việc giải quyết vấn đề BVMT nông thôn. Ngoài ra, mặc dù việc lập đồ án quy hoạch xã nghề ở nước ta có thủ tục pháp lý chặt chẽ, nhưng trong quá trình thực hiện, khi các đồ án quy hoạch chưa hợp lý thì cần phải điều chỉnh lại, điều này cần được làm rõ trong các quy định pháp luật sau này. Việc hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình có thể làm cho việc thực hiện kế hoạch quy hoạch xã nghề ở nước ta hiệu quả hơn, đồng thời để chính quyền cấp thị trấn chịu trách nhiệm về quy trình thực hiện quy hoạch xã nghề cụ thể sẽ đóng vai trò chức năng mạnh mẽ hơn.

3.2, Thiếu cơ chế chịu trách nhiệm giải trình của các đơn vị Ủy ban nhân dân nông thôn địa phương trong việc thực hiện quy hoạch nông thôn

Từ góc độ thực hiện quy hoạch xã hiện nay, ủy ban dân làng phải là người thực hiện cụ thể kế hoạch quy hoạch xã, nhưng "Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn" hiện hành và "Quy định về quản lý quy hoạch và xây dựng làng và thị trấn" không phản ánh đúng trách nhiệm của ban dân vận, dẫn đến việc xây dựng kế hoạch của thôn gặp khó khăn, hiệu quả thực hiện quy hoạch bị giảm sút nghiêm trọng. Xét cho cùng, vai trò của quy hoạch xã xã không phải là xây dựng mà là thực hiện. Do địa vị đặc biệt của làng trong hệ thống quản lý hành chính của nước tôi, việc chỉ dựa vào quyền lực của chính quyền nhân dân cấp xã trong việc thực hiện quy hoạch xã là còn lâu mới đủ. thực hiện phương án quy hoạch thôn. Lấy công tác quản lý xây dựng nhà ở của đại bộ phận nông dân nông thôn làm ví dụ, trong suy nghĩ, ý thức của đại bộ phận nông dân, nông dân luôn cho

⁶ Lưu Lợi Bán, Nghiên cứu quy hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch làng xã trong xây dựng nông thôn mới xã hội chủ nghĩa [D], Đại học Tứ Xuyên, 2007: 53.

rằng chỉ cần làm thủ tục sử dụng đất là được làm nhà ở. và họ cho rằng bộ phận quản lý xây dựng nhà ở nông thôn chỉ là bộ phận quản lý đất đai, không có khái niệm và nhận thức về quy hoạch xã xã. Điều này cũng cho thấy việc thúc đẩy các luật, quy định và chính sách liên quan đến quy hoạch xã nghề ở nước ta là chưa đủ, hiệu quả thực hiện quy hoạch xã nghề không được đưa vào phạm vi đánh giá cuối năm khiến chính quyền thị trấn và người dân bức xúc. các cấp ủy chưa quan tâm đầy đủ đến việc thực hiện quy hoạch thôn bản. Đối với việc quản lý xây dựng nhà ở cho đại bộ phận nông dân nông thôn, rõ ràng chỉ dựa vào sức mạnh của chính quyền thị xã là không đủ, mà còn phải dựa vào sức mạnh của các cấp ủy xã. Vì vậy, tác giả cho rằng các ủy ban dân làng cũng nên được đưa vào phạm vi chịu trách nhiệm của quy hoạch thôn, và cần thiết lập và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình của các ủy ban dân làng trong việc thực hiện quy hoạch thôn, để tăng cường nhận thức về trách nhiệm của cấp ủy thôn trong việc thực hiện quy hoạch thôn có điều kiện thuận lợi hơn cho việc triển khai quy hoạch thôn đạt kết quả thực hiện tốt hơn.

3.3, Xây dựng và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình của chủ thể giám sát việc thực hiện quy hoạch nông thôn

Mục đích của việc làm luật nằm ở việc thực hiện pháp luật, sức sống của pháp luật nằm ở thực tiễn áp dụng pháp luật. Theo Điều 51 của “Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn”, “Chính quyền nhân dân từ cấp huyện trở lên và các cơ quan quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn tăng cường giám sát, kiểm tra việc lập, phê duyệt, thực hiện và điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn. lập kế hoạch.” Cơ quan giám sát chính đối với việc thực hiện quy hoạch là chính quyền nhân dân cấp huyện trở lên và sở quy hoạch đô thị và nông thôn có thẩm quyền. Ngoài ra, theo quy định tại Điều 52 của Luật thì “Chính quyền nhân dân các cấp ở địa phương báo cáo việc thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn với thường trực Hội đồng nhân dân cấp tương ứng hoặc Hội đồng nhân dân xã, thị trấn. , và chấp nhận sự giám sát.” Việc thực hiện quy hoạch xã Tình hình sẽ được chính quyền nhân dân cấp thị trấn báo cáo với đại hội nhân dân cấp thị trấn và chịu sự giám sát của đại hội nhân dân cấp thị trấn. Từ các quy định pháp luật nêu trên, có thể coi chủ thể giám sát quy hoạch xã xã ở nước tôi bao gồm chính quyền nhân dân cấp huyện trở lên, các sở quy hoạch đô thị và nông thôn, hội đồng nhân dân thị trấn. Theo Điều 8 của “Quy định về quản lý quy hoạch và xây dựng làng, phố chợ”, “Chính quyền nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch xã, chợ và giám sát việc thực hiện”. chính quyền nhân dân các cấp cũng là cơ quan giám sát chính quy hoạch xã xã. Mặc dù có sự xung đột của các quy định pháp luật nhưng có cơ sở pháp lý để chủ thể nêu trên là chủ thể giám sát việc thực hiện quy hoạch thôn ở nước ta và cần đảm nhận trách nhiệm của chủ thể giám sát việc thực hiện quy hoạch thôn theo quy định của pháp luật . Tuy

nhiên, pháp luật hiện hành của nước tôi chỉ quy định về nhân thân của chủ thể giám sát nêu trên, chưa quy định hậu quả pháp lý của việc chủ thể giám sát nêu trên không thực hiện trách nhiệm của chủ thể giám sát, tức là không có quy định về việc chủ thể giám sát nêu trên không hoàn thành trách nhiệm của chủ thể giám sát Điều này cho thấy pháp luật hiện hành của nước ta thiếu cơ chế trách nhiệm giải trình giám sát việc thực hiện quy hoạch thôn, cần thiết lập và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình này để đảm bảo rằng quy hoạch xã nghề của cả nước được triển khai tại chỗ để quy hoạch xã nghề đạt kết quả thực hiện tốt.

4, Vấn đề tuân thủ pháp luật trong việc thực hiện quy hoạch nông thôn

Bên cạnh việc giải quyết những tồn tại trong thực thi pháp luật hành chính, việc thực hiện quy hoạch thôn cũng cần giải quyết vấn đề tuân thủ pháp luật trong thực hiện quy hoạch thôn. Do những vướng mắc trong phương pháp lập quy hoạch thôn bản và cơ chế tham gia của cộng đồng, cùng với trình độ văn hóa của người dân ở nông thôn còn thấp, ý thức pháp quyền yếu kém, ý thức chấp hành pháp luật chưa cao, sự tồn tại của những vấn đề này sẽ dẫn đến những vấn đề phát sinh. Trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn cụ thể, đa số người dân trong thôn có nhiều vấn đề về tuân thủ pháp luật trong việc thực hiện quy hoạch, điều này ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả thực hiện của quy hoạch thôn.

4.1, Phương án thực hiện quy hoạch xã chưa hợp lý

“Các phương pháp quy hoạch xã nghề hiện nay đều do cái gọi là đơn vị quy hoạch và thiết kế nghiên cứu sau khi nghiên cứu, nhưng cái gọi là nghiên cứu chỉ là hình thức, cái gọi là lấy ý kiến liên quan cũng chỉ là hình thức, và phần lớn là cuối cùng. phương án quy hoạch được sao chép từ các trường hợp có liên quan, do đó, ý kiến trung cầu là ý kiến của lãnh đạo chính quyền nhân dân thị trấn, thỉnh thoảng lấy ý kiến của lãnh đạo ủy ban thôn. Loại phương án quy hoạch này đã được phê duyệt bởi các nhà lãnh đạo của chính quyền thị trấn chắc chắn có thể được phê duyệt cuối cùng, nhưng một kế hoạch quy hoạch như vậy là xa với tình hình thực tế của làng, và không đáp ứng nhu cầu thực tế của sự phát triển của làng.”⁷ Phương pháp lập quy hoạch thôn như vậy là không đủ hợp lý, không đáp ứng được điều kiện khách quan, thực tế của các thôn có liên quan, cũng như không đáp ứng được nhu cầu thiết thực của người dân, người dân không thể công nhận phương án quy hoạch thôn như vậy. trong quá trình thực hiện cụ thể. Một ngôi làng như vậy. Người ta nghi ngờ liệu kế hoạch có thể được thực hiện hay không. Ngay cả khi nó được thực hiện, nó có thể gặp phải sự cản

⁷ Lưu Quỳnh, Nghiên cứu về sự tham gia của quần chúng trong quá trình thực hiện quy hoạch nông thôn[D] Đại học Dầu khí Tây Nam Bộ, 2016: 4.

trở của đa số người dân trong làng, dẫn đến kết quả là nó không thể thực hiện được.

4.2, Cơ chế quy hoạch nông thôn thiếu sự tham gia đóng góp của quần chúng

Mặc dù “Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn” hiện hành của nước tôi quy định rõ ràng về sự tham gia của công chúng vào quy hoạch đô thị và nông thôn, nhưng nó không quy định đối tượng tham gia của công chúng, các quyền cụ thể và các thủ tục pháp lý liên quan và chỉ tập trung vào việc ủy quyền các hành động hành chính theo quy hoạch. và sở xây dựng Tuy nhiên, các quy định của pháp luật về sự tham gia của người dân trong xây dựng và thực hiện quy hoạch còn khá yếu, chưa có các yêu cầu và biện pháp cụ thể để đảm bảo sự tham gia của người dân trong toàn bộ quá trình lập và thực hiện quy hoạch trong hệ thống quy hoạch, chưa có cơ sở of a kind of Một hệ thống tham khảo ý kiến rộng rãi của công chúng. Điều này khá bất lợi cho việc ra quyết định, xây dựng và thực hiện quy hoạch thôn. Bản thân quy hoạch thôn là vì phúc lợi của dân làng, được xây dựng để đạt được các mục tiêu Chiến lược là khôi phục nông thôn và phát triển bền vững của thôn, quy hoạch thôn này cần được xây dựng kết hợp với tình hình thực tế phát triển của thôn và thực tế. nhu cầu của người dân Trong quá trình ra quyết định, xây dựng và thực hiện, một cơ chế tham gia cộng đồng nên được thiết lập để cho phép đa số người dân tham gia đầy đủ vào quá trình ra quyết định, xây dựng và thực hiện quy hoạch thôn. và việc thực hiện quy hoạch thôn có lợi cho việc đảm bảo tính khoa học và tính hệ thống của quy hoạch thôn, đồng thời cũng có thể đảm bảo hiệu quả thực hiện tốt của quy hoạch thôn.

4.3, Trình độ văn hóa và ý thức tuân thủ pháp luật của cư dân nông thôn còn thấp

Mặc dù đất nước tôi đã thực hiện chính sách đổi mới và phát triển hơn 40 năm, diện mạo của những vùng nông thôn rộng lớn đã có những thay đổi kinh thiên động địa, nhưng chất lượng văn hóa của người dân nông thôn nước tôi vẫn cần được nâng cao hơn so với thành thị. cư dân. Do trình độ văn hóa của người dân ở khu vực nông thôn thấp, trình độ nhận thức pháp luật về quy hoạch xã còn thiếu, trình độ hiểu biết và hiểu biết về các quy định pháp luật liên quan đến quy hoạch xã cũng cần được nâng cao. Công tác tuyên truyền ở nông thôn quê tôi cũng thiếu, đủ thứ lý do chồng chất lên nhau khiến đại đa số người dân ý thức chấp hành pháp luật còn yếu. Trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn cụ thể, khó có thể thực sự tham gia vào quá trình thực hiện quy hoạch thôn, cũng như không thể chủ động phối hợp thực hiện quy hoạch thôn. Vì vậy, tác giả cho rằng cần nỗ lực nâng cao chất lượng văn hóa của dân làng, nâng cao ý thức chấp hành

pháp luật của dân làng, huy động sức mạnh của dân làng tham gia thực hiện quy hoạch xã, để quy hoạch thôn bản có thể đạt được kết quả thực hiện tốt.

CHƯƠNG III. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT PHÁP LÝ NHẪM CẢI THIỆN HIỆU QUẢ THỰC HIỆN QUY HOẠCH NÔNG THÔN THEO CHIẾN LƯỢC CHẤN HƯNG NÔNG THÔN

Hướng đến những tồn tại nêu trên trong việc thực hiện quy hoạch thôn bản theo Chiến lược chấn chỉnh nông thôn hiện nay, chủ thể chịu trách nhiệm chưa rõ ràng, thiếu cơ chế trách nhiệm giải trình, cần hoàn thiện cơ chế thực thi pháp luật, người dân chấp hành pháp luật. Tư vấn pháp lý có mục tiêu và khả thi, nhằm góp phần giải quyết các vấn đề pháp lý trong việc thực hiện quy hoạch xã nghề theo Chiến lược chỉnh trang nông thôn.

1, Làm rõ chủ thể và trách nhiệm của chủ thể phụ trách công tác quy hoạch nông thôn

Trước thực trạng quy hoạch xã nghề chưa rõ chủ thể chịu trách nhiệm trong Chiến lược chấn chỉnh nông thôn hiện nay, tác giả cho rằng cần phải giải quyết vấn đề bằng cách sửa đổi các quy định pháp luật để làm rõ chủ thể chịu trách nhiệm và trách nhiệm cụ thể của chủ thể chịu trách nhiệm này sẽ không chỉ giải quyết vấn đề chủ thể chịu trách nhiệm không rõ ràng mà còn thông qua việc làm rõ trách nhiệm của từng chủ thể chịu trách nhiệm sẽ giải quyết được vấn đề thực thi công vụ của chủ thể chịu trách nhiệm.

1.1, Các quy định sửa đổi luật hiện hành

Trước sự không rõ ràng về chủ thể chịu trách nhiệm thực hiện quy hoạch xã nghề theo Chiến lược chỉnh trang nông thôn hiện nay, tác giả đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật có liên quan của “Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn” để làm rõ chủ thể chịu trách nhiệm thực hiện của quy hoạch xã. Chính quyền là cơ quan thực hiện chính, và các ủy ban làng, với tư cách là tổ chức tự quản cấp cơ sở của làng, chịu sự lãnh đạo của chính quyền nhân dân thị trấn để hỗ trợ chính quyền nhân dân thị trấn thực hiện kế hoạch quy hoạch xã. Điều này cũng cho thấy, ban thôn cũng là một bộ phận trong quy hoạch thôn, là chủ thể thực hiện lớn. Ngoài ra, pháp luật quy định rõ rằng đại hội nhân dân cấp thị trấn, chính quyền nhân dân từ cấp huyện trở lên và cơ quan quy hoạch đô thị và nông thôn của họ là cơ quan giám sát chính đối với việc thực hiện quy hoạch xã và chịu trách nhiệm giám sát. việc thực hiện quy hoạch thôn.

1.2, Làm rõ trách nhiệm của chủ thể phụ trách công tác quy hoạch nông thôn

Theo Chiến lược khôi phục nông thôn, cơ quan chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện quy hoạch xã nên là chính quyền nhân dân cấp thị trấn và các ủy ban dân làng dưới sự lãnh đạo của chính quyền. Liên quan đến việc thực hiện quy hoạch thôn, chính quyền nhân dân thị trấn với tư cách là cơ quan chính xây dựng quy hoạch thôn cũng phải có trách nhiệm pháp lý thực hiện quy hoạch thôn tại chỗ. Chính quyền nhân dân cấp quốc gia có trách nhiệm pháp lý lãnh đạo dân làng ' có ban triển khai quy hoạch của tổ dân phố, nếu có vấn đề không thực hiện đầy đủ thì phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Đồng thời, trong quá trình triển khai cụ thể cũng có thể phát sinh những vướng mắc không thể tiếp tục thực hiện theo kế hoạch ban đầu, chính quyền nhân dân thị trấn cần lãnh đạo các ban dân phố lắng nghe ý kiến của nhân dân theo quy định. luật và điều chỉnh kế hoạch quy hoạch kịp thời với các chuyên gia quy hoạch để đảm bảo rằng kế hoạch Kế hoạch cuối cùng đã được thực hiện.

2, Cải thiện cơ chế thực thi pháp luật trong quy hoạch nông thôn

Trước cơ chế thực thi pháp luật về thực hiện quy hoạch xã nghề còn nhiều bất cập, tác giả cho rằng chúng ta nên bắt đầu từ ba khía cạnh: làm rõ chủ thể thực thi pháp luật về thực hiện quy hoạch xã xã, làm rõ cơ chế thực thi pháp luật về thực hiện quy hoạch xã xã và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật. hiệu quả của việc thực hiện quy hoạch thôn, bản để đạt được sự hoàn thiện Mục tiêu của cơ chế cưỡng chế thực hiện quy hoạch thôn.

2.1, Làm rõ chủ thể chịu trách nhiệm thực thi pháp luật

Một vướng mắc pháp lý lớn trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn hiện nay là quy hoạch thôn liên quan đến nhiều vấn đề, có nhiều chủ thể thực thi pháp luật nên cơ quan thực thi pháp luật nào sẽ thực thi pháp luật khi quy hoạch xã xã vi phạm pháp luật đã trở thành một vấn đề pháp lý lớn. tác giả cho rằng để giải quyết thỏa đáng những vấn đề nêu trên, trong lần sửa đổi Luật Quy hoạch Đô thị và Nông thôn sắp tới, cần phải làm rõ chủ thể thực thi pháp luật của việc thực hiện quy hoạch xã nghề. Việc thực hiện quy hoạch xã nghề là của chính quyền nhân dân cấp thị trấn Tất nhiên, để giải quyết thỏa đáng các xung đột pháp lý Về vấn đề này, tác giả đề xuất rằng đối với các vấn đề trái pháp luật công nghiệp phát sinh trong quá trình thực hiện quy hoạch xã nghề thì có thể quy định các chủ thể thực thi quy hoạch xã nghề. với tư cách là chính quyền nhân dân cấp thị trấn và các cơ quan thực thi pháp luật theo luật định đối với các hoạt động bất hợp pháp công nghiệp cụ thể. Các chủ thể của các hành vi bất hợp pháp khác liên quan đến việc thực hiện quy hoạch xã cũng là chính quyền nhân dân cấp thị trấn và các cơ quan thực thi pháp luật của họ. Bằng cách này, vấn đề chèn ép lẫn nhau trong việc thực thi các hành vi bất hợp pháp trong quá trình thực hiện quy hoạch xã có thể được giải quyết. Bởi vì cơ quan chịu trách nhiệm

chính trong việc thực hiện quy hoạch xã cụ thể là chính quyền nhân dân cấp thị trấn và chính quyền nhân dân cấp thị trấn có thẩm quyền thực thi pháp luật liên quan và sẽ không vi phạm các luật và quy định có liên quan của nước ta nếu nó là được quy định là chủ thể thực thi pháp luật chính trong việc thực hiện quy hoạch thôn. Tất nhiên, việc thực thi pháp luật chung của chính quyền nhân dân cấp thị trấn và các cơ quan thực thi pháp luật khác được quy định trong các luật và quy định đặc biệt cũng là một biện pháp khả thi.

2.2, Làm rõ cơ chế thực thi pháp luật

Trong quá trình thực hiện quy hoạch xã nghề sẽ nảy sinh nhiều vấn đề trái pháp luật, liên quan đến nhiều cơ quan thực thi pháp luật trái pháp luật, bởi vì quy hoạch xã nghề sẽ liên quan đến phát triển công nghiệp nông thôn, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất, văn minh sinh thái làng xã. đất nước Xây dựng, xây dựng cơ sở hạ tầng làng và các vấn đề khác, nếu có hành vi vi phạm pháp luật trong những vấn đề này, nhiều cơ quan thực thi pháp luật sẽ tham gia. Trong tình hình thực tế của việc thực hiện quy hoạch xã xã, chính vì số lượng lớn các chủ thể thực thi pháp luật nên đã xảy ra tình trạng xin xỏ lẫn nhau và không có ai thực thi pháp luật. Vì lý do này, tác giả kiến nghị rằng trong những sửa đổi sau này của “Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn”, cần làm rõ cơ quan thực thi pháp luật chính trong việc thực hiện quy hoạch xã là chính quyền nhân dân cấp thị trấn, và một cơ quan liên tịch. cơ chế thực thi pháp luật do chính quyền nhân dân cấp thị trấn lãnh đạo nên được thành lập trong việc thực hiện quy hoạch xã. Theo cách này, bất kể loại hoạt động bất hợp pháp nào xảy ra trong quá trình thực hiện quy hoạch xã, chính quyền nhân dân thị trấn đều có thể can thiệp trước, sau đó tiến hành thực thi pháp luật chung với các cơ quan thực thi pháp luật khác. cơ chế thực thi pháp luật chung do chính quyền nhân dân thị trấn lãnh đạo và có sự tham gia của nhiều cơ quan thực thi pháp luật, các hành vi vi phạm pháp luật khác nhau liên quan đến quy hoạch xã có thể được sửa chữa kịp thời, đảm bảo rất có lợi.

2.3, Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật trong quy hoạch nông thôn

Trong quá trình thực hiện quy hoạch xã xã hiện nay, có những vấn đề về thực thi pháp luật yếu kém, liên quan chặt chẽ đến việc thiếu cơ sở pháp lý cho quy hoạch xã xã ở nước tôi, quy định pháp luật không được công khai đầy đủ, xây dựng đội ngũ thực thi pháp luật kém, và lực lượng thực thi pháp luật còn thiếu Để bảo đảm hiệu quả thực hiện quy hoạch thôn và nâng cao hiệu lực cưỡng chế thực hiện quy hoạch thôn chúng ta cần nỗ lực trên các mặt sau. Nội dung cụ thể như sau:

Đầu tiên, cải thiện cơ sở pháp lý cho quy hoạch xã, để cải thiện cơ sở thực thi pháp luật cho việc thực hiện quy hoạch xã, để tăng cường đáng kể việc thực

thi quy hoạch xã và thực hiện công việc thực thi pháp luật. Tác giả đề nghị trong lần sửa đổi “Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn” trong thời gian tới, cần tập trung hoàn thiện quy trình thực hiện cụ thể, quy tắc và phương pháp lập quy hoạch xã xã, đồng thời làm rõ các biện pháp thi hành luật hành chính và chế tài liên quan đến quy hoạch xã xã. , bao gồm đối tượng bị xử phạt hành chính, thủ tục, trình tự, các bước và nội dung sẽ giúp cho việc thực hiện pháp luật hành chính về lập kế hoạch và tổ chức thực hiện ở nước ta thực sự đạt được mục tiêu có pháp luật để tuân theo. Thông qua việc hoàn thiện các quy phạm pháp luật, pháp luật hành chính các chủ thể thực thi pháp luật hành chính sẽ thực hiện được quyền thực thi pháp luật hành chính trong khuôn khổ các quy phạm pháp luật, đạt được mục tiêu thực hiện hiệu quả quyền thực thi pháp luật, không còn cò cùm lại vì không có cách nào tuân theo, thực sự nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật của thực hiện quy hoạch thôn, bản và triển khai công tác chấp hành pháp luật thực hiện quy hoạch thôn tại chỗ. Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về thực hiện quy hoạch xã nghề, cần xây dựng đội ngũ thực thi pháp luật chuyên nghiệp về thực hiện quy hoạch xã nghề, tăng cường lực lượng thực thi pháp luật về thực hiện quy hoạch xã nghề ở nước ta và để nhân viên thực thi pháp luật chuyên nghiệp tham gia. trong công tác thực thi pháp luật thực hiện quy hoạch thôn, việc nâng cao khả năng, trình độ lập kế hoạch và tổ chức thực thi pháp luật là rất quan trọng, đồng thời cũng sẽ giúp ích cho việc triển khai lập kế hoạch và triển khai thực thi pháp luật ở thôn.

Thứ hai, nâng cao hiệu lực chính trị của việc thực hiện quy hoạch xã xã và thực thi pháp luật. Hiệu quả chính trị của việc thực thi pháp luật quy hoạch xã nghề đòi hỏi việc thực thi pháp luật quy hoạch xã nghề phải chuyên nghiệp và hiệu quả đối với các chủ thể thực thi pháp luật. Khi nói đến việc thực thi pháp luật chuyên nghiệp của cơ quan thực thi pháp luật chính trong việc thực hiện quy hoạch xã xã, điều này cần được hoàn thiện thông qua việc xây dựng các đội thực thi pháp luật. nhân viên thực hiện quy hoạch thôn và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên thực thi pháp luật, đồng thời phấn đấu xây dựng đội ngũ chuyên nghiệp cấp cao, nhóm thực thi pháp luật được lên kế hoạch và triển khai tại làng cho phép nhân viên thực thi pháp luật chuyên nghiệp thực hiện công việc thực thi pháp luật có liên quan để đạt được mục tiêu của các cơ quan thực thi pháp luật chuyên nghiệp. Ngoài ra, hiệu quả thực thi quy hoạch xã nghề nhấn mạnh đến việc đảm bảo hiệu quả của việc thực hiện quy hoạch xã nghề, cần đảm bảo việc thực hiện quy hoạch xã nghề ở nước ta có nề nếp, đồng thời cũng cần đảm bảo việc thực thi quy hoạch xã nghề. quy hoạch thể hiện tính khoa học của quy hoạch xã nghề ở nước ta, tính hệ thống và hiệu quả, việc thực hiện quy hoạch xã nghề sẽ góp phần thực hiện mục tiêu của Chiến lược chấn hưng nông thôn, đồng thời giúp làng xã phát triển bền vững, lành mạnh và ổn định.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả xã hội của việc thực hiện quy hoạch xã và thực thi pháp luật. Bài viết này thảo luận về các vấn đề pháp lý liên quan đến việc thực hiện quy hoạch xã xã theo Chiến lược chính trang nông thôn, và việc thực hiện quy hoạch xã xã cần đảm bảo hiệu quả xã hội của việc thực thi pháp luật. Trong công tác cưỡng chế quy hoạch xã nghề ở nông thôn cần thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, không áp dụng pháp luật một cách cứng nhắc, cần cân nhắc những tác động xã hội của việc thực thi pháp luật để không làm ảnh hưởng đến hình ảnh tốt đẹp của chính quyền và cộng đồng. lòng tin của dân làng vào chính quyền. Việc thực hiện quy hoạch xã xã theo Chiến lược chấn hưng nông thôn là mục tiêu của Chiến lược chấn hưng nông thôn nhằm đạt được sự phát triển kinh tế xã hội bền vững của làng xã. tại chỗ, nhưng cũng xem xét mối quan tâm của dân làng đối với việc thực thi pháp luật, mức độ chấp nhận là để đa số dân làng đồng ý với công việc thực thi pháp luật, biết cơ sở pháp lý của việc thực thi pháp luật hành chính và sự cần thiết của việc thực thi pháp luật, và phản ánh thi hành pháp luật và hình ảnh tốt đẹp của chủ thể thi hành pháp luật.

3, Thiết lập và cải thiện cơ chế giải trình trong quá trình quy hoạch nông thôn

Theo hướng dẫn của Chiến lược phục hồi nông thôn, việc thực hiện cụ thể kế hoạch quy hoạch xã cần được đảm bảo bằng việc thiết lập các cơ chế thể chế có liên quan. Về việc thực hiện quy hoạch xã nghề, tác giả cho rằng cần thiết lập và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện quy hoạch xã nghề để đảm bảo quy hoạch xã xã được thực hiện chứ không phải cơ chế cưỡng chế ngược đối với chủ thể chịu trách nhiệm. thực hiện nhiệm vụ của mình một cách kịp thời và hiệu quả nhằm đạt được các mục tiêu dự kiến của quy hoạch thôn.

3.1, Xây dựng và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình của các chính quyền nông thôn địa phương trong việc thực hiện quy hoạch nông thôn

Hệ thống trách nhiệm giải trình đề cập đến một hệ thống trách nhiệm giải trình trong đó chủ thể chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ và nghĩa vụ của các tổ chức và thành viên các cấp trong phạm vi quyền hạn của họ, đồng thời thực hiện và yêu cầu họ gánh chịu những hậu quả tiêu cực⁸. Về thực hiện quy hoạch thôn, chính quyền nhân dân cấp thị trấn là cơ quan chịu trách nhiệm chính, việc xây dựng và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình của chính quyền cấp thị trấn trong việc thực hiện quy hoạch thôn có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với việc thực hiện quy hoạch thôn. Trước hết, tác giả cho rằng, một mặt, từ góc độ xây dựng cơ chế trách nhiệm giải trình, cần cụ thể hóa hơn nữa quyền hạn và

⁸ [https://baike.baidu.com/item/accountabilitycơ chế/4140148?fr=aladdin](https://baike.baidu.com/item/accountabilitycơ%20chế/4140148?fr=aladdin).

trách nhiệm cụ thể của chính quyền nhân dân cấp thị xã và các cán bộ cấp xã, các sở, ban, ngành. của chính quyền nhân dân cấp xã cần được làm rõ trong việc xây dựng cơ chế trách nhiệm, “danh sách quyền lực” và phạm vi trách nhiệm cụ thể tương ứng làm rõ sự phân định quyền hạn, trách nhiệm của các phòng, ban chức năng và các cán bộ của chính quyền nhân dân cấp xã về mặt quy hoạch phát triển công nghiệp, quy hoạch sử dụng đất làng, xây dựng văn minh sinh thái làng, xây dựng cơ sở hạ tầng làng liên quan đến quy hoạch xã. của quy hoạch xã. Ngoài ra, cũng cần thiết kể các hậu quả trách nhiệm khác nhau theo tình trạng tắc trách, lơ là nhiệm vụ và lạm quyền, và trên cơ sở xem xét mức độ lỗi chủ quan của người có trách nhiệm, quy mô, mức độ nghiêm trọng của vấn đề, nguyên nhân của vấn đề và tình trạng làm việc trước đây của người chịu trách nhiệm, v.v., Xác định hậu quả tương ứng của các trách nhiệm khác nhau.

Mặt khác, phải sử dụng cơ chế pháp lý chặt chẽ để đưa các phương thức trách nhiệm, đối tượng chịu trách nhiệm, thủ tục giải trình, giám sát thực hiện trách nhiệm vào khuôn khổ pháp luật, đặc biệt phải thiết lập hệ thống giám sát trách nhiệm giải trình sau sự kiện. tránh để trách nhiệm giải trình chính thức trở thành hình thức đơn thuần và ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện của cơ chế trách nhiệm giải trình. Về các vấn đề pháp lý liên quan đến việc thực hiện quy hoạch thôn, tác giả cho rằng trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn, việc xây dựng cơ chế giải trình trách nhiệm chính của chính quyền nhân dân cấp xã cần quy định các mức giáng cấp, cách chức cho các cấp khác nhau. các trách nhiệm như lơ là nhiệm vụ, lơ là nhiệm vụ và lạm quyền. Cơ quan chịu trách nhiệm giải trình bao gồm chính quyền kế hoạch thôn cấp huyện và đại hội nhân dân cấp xã. thực hiện trách nhiệm giải trình. Đối với đối tượng giám sát là chính quyền nhân dân cấp thị trấn và cán bộ, công chức lơ là, lơ là, lạm quyền trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn thì phạm vi giám sát cần rất rộng, vì nước ta là nước xã hội chủ nghĩa. nước, nhân dân là cơ quan chủ yếu của quyền lực nhà nước, đồng thời cũng là cơ quan thông tấn báo chí tổng hợp, các cơ quan nhà nước, các tổ chức đảng phái chính trị có quyền giám sát việc công an lơ là, lơ là, lạm quyền. - Chính quyền nhân dân cấp xã quy hoạch, người có trách nhiệm ra thông báo cáo trong thời hạn, người có trách nhiệm được xác minh là đúng sự thật sẽ bị xử phạt tương ứng giáng chức, cách chức hoặc bãi nhiệm theo quy định của pháp luật. Sau khi giải trình, đối tượng chịu trách nhiệm giải trình cần tiếp tục quan tâm xem đã có biện pháp chấn chỉnh các vấn đề liên quan hay chưa, thực hiện chức năng giám sát theo luật định theo quy định của pháp luật và tiến hành giám sát liên quan đối với việc tái xuất hiện của cán bộ bị cách chức để đảm bảo trách nhiệm giải trình. cơ chế có hiệu quả triển khai tốt, thực sự phát huy vai trò là cơ chế cưỡng bức thúc đẩy chính quyền nhân dân cấp xã tích cực thực hiện nhiệm vụ. Tác giả tin rằng bằng cách thiết lập và cải thiện cơ chế chịu trách nhiệm của

chính quyền cấp thị trấn trong việc thực hiện quy hoạch xã, chính quyền nhân dân cấp thị trấn có thể nhận ra trách nhiệm cụ thể của mình trong việc thực hiện quy hoạch xã, thúc đẩy việc thực hiện quy hoạch xã thuận lợi, và cuối cùng đạt được kết quả thực hiện tốt.

3.2, Xây dựng và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình của các Ủy ban nhân dân nông thôn địa phương trong việc thực hiện quy hoạch nông thôn

Liên quan đến việc thực hiện quy hoạch thôn, các ủy ban dân làng của các thôn có trách nhiệm pháp lý hỗ trợ chính quyền nhân dân thị trấn thực hiện kế hoạch quy hoạch thôn, và phải trở thành cơ quan chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện quy hoạch thôn. ý nghĩa to lớn đối với việc thực hiện quy hoạch xã nghề. Trước hết, tác giả cho rằng, một mặt, từ góc độ xây dựng cơ chế trách nhiệm giải trình, cần quy định rõ hơn quyền hạn, trách nhiệm cụ thể của các ban dân chính thôn và các thành viên của họ, các ban, ngành chức năng của thôn. ' cấp ủy, ban thôn cần làm rõ trong xây dựng cơ chế trách nhiệm, "bảng quyền hạn" của các thành viên và phạm vi trách nhiệm cụ thể tương ứng xác định rõ quyền hạn của các bộ phận chức năng của ban, ngành và các thành viên trong ban. quy hoạch phát triển công nghiệp, quy hoạch sử dụng đất làng nghề, xây dựng văn minh sinh thái làng xã, xây dựng cơ sở hạ tầng làng nghề liên quan đến quy hoạch xã nghề, cần phân định trách nhiệm rõ ràng để có thể truy cứu trách nhiệm rõ ràng đối với những trường hợp chệnh mảng, chệnh mảng, lạm quyền. quyền lực trong quá trình thực hiện cụ thể quy hoạch thôn. Ngoài ra, cũng cần thiết kể các hậu quả trách nhiệm pháp lý khác nhau theo tình trạng lơ là nhiệm vụ, lơ là nhiệm vụ và lạm quyền, và thông qua việc xem xét mức độ lỗi chủ quan của người có trách nhiệm liên quan, quy mô và mức độ nghiêm trọng của vấn đề, nguyên nhân của vấn đề và tình trạng làm việc trong quá khứ của người chịu trách nhiệm, v.v., để xác định hậu quả tương ứng của các trách nhiệm khác nhau.

Mặt khác, phải sử dụng cơ chế pháp lý chặt chẽ để đưa các phương thức trách nhiệm, đối tượng chịu trách nhiệm, thủ tục giải trình, giám sát việc thực hiện trách nhiệm vào khuôn khổ pháp luật, đặc biệt phải thiết lập hệ thống giám sát sau sự kiện về trách nhiệm giải trình. cần hạn chế trong việc bổ nhiệm các thành viên để tránh việc quy trách nhiệm trong việc thực hiện quy hoạch thôn chỉ mang tính hình thức và ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện của cơ chế trách nhiệm giải trình. Đối với các vấn đề pháp lý liên quan đến việc thực hiện quy hoạch thôn, tác giả cho rằng trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn, việc thiết lập cơ chế chịu trách nhiệm về trách nhiệm chính của các ban dân làng nên đặt ra hai trách nhiệm khác nhau đối với sự lơ là trong nhiệm vụ. lơ là nhiệm vụ, lạm quyền, v.v. Cách thức chịu trách nhiệm, cơ quan chịu trách nhiệm chính bao

gồm bộ phận có thẩm quyền về kế hoạch thôn bản ở cấp huyện và chính quyền nhân dân ở cấp thị trấn. Đối với đối tượng giám sát của cấp ủy thôn và việc các thành viên lơ là, lơ là nhiệm vụ, lạm quyền trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn thì phạm vi giám sát phải rất rộng, vì nước ta là nước xã hội chủ nghĩa, và nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước, các cơ quan thông tấn báo chí, các cơ quan nhà nước, các tổ chức đảng phái chính trị đều có quyền giám sát việc cấp ủy thôn, bản quy hoạch xã xã chênh mảng, chênh mảng, lạm quyền. người có trách nhiệm được thông báo để báo cáo trong thời hạn, người có trách nhiệm được xác minh là đúng thì bị xử lý cách chức hoặc bãi nhiệm tương ứng theo quy định của pháp luật. Sau khi giải trình, chủ thể giải trình cần tiếp tục quan tâm xem đã có biện pháp chấn chỉnh các vấn đề liên quan hay chưa, thực hiện chức năng giám sát theo luật định theo quy định của pháp luật và tiến hành giám sát có liên quan đối với việc tái xuất hiện các thành viên ban chấp hành thôn bị cách chức để đảm bảo rằng cơ chế trách nhiệm giải trình có hiệu quả triển khai tốt, thực sự đóng vai trò là cơ chế cưỡng chế để thúc đẩy các ban và các thành viên của thôn tích cực thực hiện nhiệm vụ của mình. Tác giả cho rằng ủy ban dân làng với tư cách là tổ chức quần chúng tự quản cấp cơ sở ở vùng nông thôn rộng lớn, khi triển khai thực hiện quy hoạch thôn cần tích cực hỗ trợ chính quyền nhân dân cấp thị trấn thực hiện quy hoạch thôn, đây là trách nhiệm chính của người dân. các ủy ban nên đảm nhận. Đó cũng là một trách nhiệm không thể trốn tránh để hoàn thành nghĩa vụ phục vụ dân làng. Bằng cách thiết lập và hoàn thiện cơ chế chịu trách nhiệm của các ban dân làng trong việc thực hiện quy hoạch xã, các ban dân làng có thể nhận ra trách nhiệm cụ thể của họ trong quá trình thực hiện quy hoạch xã, thúc đẩy việc thực hiện quy hoạch xã thuận lợi và cuối cùng đạt được kết quả thực hiện tốt.

3.3, Xây dựng và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình của chủ thể giám sát thực hiện quy hoạch nông thôn

Theo quy định của pháp luật và các quy định hiện hành, cơ quan giám sát chính đối với việc thực hiện quy hoạch xã hiện tại phải là chính quyền nhân dân cấp huyện trở lên, sở quy hoạch đô thị và nông thôn có thẩm quyền và hội đồng nhân dân cấp thị trấn. mức độ. Bởi vì đại hội nhân dân cấp xã ở nước tôi không phải là cơ quan thường trực, nhân sự không cố định, họ chỉ thực hiện trách nhiệm của cơ quan giám sát chính thông qua việc xem xét các báo cáo cụ thể của chính quyền nhân dân cấp xã về việc thực hiện quy hoạch thôn. Không thể thiết lập cơ chế trách nhiệm giải trình, do đó, việc thiết lập và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy hoạch thôn được thảo luận trong bài viết này chỉ nhằm vào chính quyền nhân dân cấp huyện và cơ quan quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn của họ.

Về vấn đề giám sát việc thực hiện quy hoạch thôn, bản, chính quyền nhân dân cấp huyện trở lên và cơ quan quản lý quy hoạch đô thị, nông thôn cấp huyện là chủ thể chịu trách nhiệm giám sát chính. Quy hoạch xã là chìa khóa để ngăn chặn vấn đề “đèn tối tranh sáng”, việc xuất hiện một biện pháp chính hiệu quả có ý nghĩa to lớn đối với việc thực hiện quy hoạch xã và thực hiện các mục tiêu giám sát. Trước hết, tác giả cho rằng một mặt, từ góc độ xây dựng cơ chế trách nhiệm giải trình, quyền hạn và trách nhiệm cụ thể của chính quyền nhân dân cấp huyện, sở quy hoạch đô thị và nông thôn và các quan chức liên quan cần được tăng cường hơn nữa. cụ thể hóa và xác định rõ việc xây dựng cơ chế chịu trách nhiệm. "Danh sách quyền lực" của chính quyền nhân dân nói trên và các sở quy hoạch đô thị và nông thôn có thẩm quyền và các quan chức có liên quan và phạm vi trách nhiệm cụ thể tương ứng, làm rõ sự phát triển công nghiệp quy hoạch và sử dụng đất thôn của chính quyền nhân dân từ cấp huyện trở lên, các cơ quan có thẩm quyền về quy hoạch đô thị và nông thôn và các quan chức có liên quan trong quy hoạch thôn. Quyền và trách nhiệm giám sát đối với quy hoạch, xây dựng văn minh sinh thái thôn và xây dựng cơ sở hạ tầng thôn được phân chia rõ ràng, để có thể nắm mục tiêu và chịu trách nhiệm cho việc lơ là, lơ là nhiệm vụ và lạm quyền có liên quan trong quá trình thực hiện và giám sát quy hoạch thôn. Ngoài ra, cũng cần thiết kể các hậu quả trách nhiệm khác nhau của việc chệnh mảng, lơ là nhiệm vụ, lạm quyền trong quá trình giám sát, đồng thời xem xét mức độ lỗi chủ quan của người có trách nhiệm, quy mô, mức độ nghiêm trọng của vấn đề. , nguyên nhân của vấn đề và công việc trong quá khứ của người chịu trách nhiệm Tình trạng và các trường hợp khác, để xác định hậu quả tương ứng của các trách nhiệm khác nhau.

Mặt khác, phải sử dụng cơ chế pháp lý chặt chẽ để đưa các phương thức trách nhiệm, đối tượng chịu trách nhiệm, thủ tục giải trình, giám sát thực hiện trách nhiệm vào khuôn khổ pháp luật, đặc biệt phải thiết lập hệ thống giám sát trách nhiệm giải trình sau sự kiện. tránh để việc quy trách nhiệm chính thức trở thành hình thức, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện cơ chế trách nhiệm giải trình của cơ quan giám sát. Về vấn đề pháp lý liên quan đến trách nhiệm giải trình của chủ thể giám sát việc thực hiện quy hoạch thôn, tác giả cho rằng về mặt hiệu quả hoạt động của chủ thể giám sát trong việc thực hiện quy hoạch thôn, cơ chế giải trình trách nhiệm của chủ thể giám sát. của chính quyền nhân dân cấp quận trở lên và bộ phận quy hoạch đô thị và nông thôn Trong quá trình xây dựng hệ thống, nên quy định các phương thức trách nhiệm khác nhau như cách chức, cách chức, bãi nhiệm đối với các trách nhiệm khác nhau như lơ là nhiệm vụ, lơ là nhiệm vụ và lạm quyền. Cơ quan chịu trách nhiệm giải trình chính phải là cơ quan giám sát cấp quận. Tất nhiên, đối với chủ thể giám sát trong việc thực hiện quy hoạch xã xã thì phạm vi chủ thể giám sát như chệnh mảng, chệnh mảng, lạm

quyền cần phải rất rộng, vì nước ta là nước xã hội chủ nghĩa, nhân dân là cơ quan chủ yếu của quyền lực nhà nước, dù là quần chúng hay thông tin đại chúng, cơ quan truyền thông, cơ quan nhà nước, tổ chức đảng phái chính trị đều có quyền giám sát việc chính quyền nhân dân lơ là, lơ là, lạm quyền ở cấp huyện trở lên và các cơ quan quy hoạch đô thị và nông thôn của họ trong việc thực hiện quy hoạch xã nghề, cần được xác minh theo quy định của pháp luật và gửi thông báo cáo trong thời hạn cho người có trách nhiệm liên quan và người chịu trách nhiệm người đã được xác minh là đúng sự thật sẽ bị xử phạt tương ứng là giáng chức, cách chức hoặc bãi nhiệm theo quy định của pháp luật. Sau khi giải trình, đối tượng chịu trách nhiệm giải trình cần tiếp tục quan tâm xem đã có biện pháp chấn chỉnh các vấn đề liên quan hay chưa, thực hiện chức năng giám sát theo luật định theo quy định của pháp luật và tiến hành giám sát liên quan đối với việc tái xuất hiện của cán bộ bị cách chức để đảm bảo trách nhiệm giải trình. phát huy vai trò cơ chế lực lượng ngược của chính quyền nhân dân cấp trên cấp huyện và các phòng quy hoạch đô thị và nông thôn trực thuộc để chủ động giám sát trách nhiệm chính. Tác giả cho rằng thông qua việc thiết lập và hoàn thiện cơ chế chịu trách nhiệm của chủ thể giám sát trong việc thực hiện quy hoạch xã xã, chính quyền nhân dân cấp huyện và cơ quan quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn của họ có thể nhận ra trách nhiệm cụ thể của chủ thể giám sát trong việc thực hiện quy hoạch xã xã. lập kế hoạch, và thúc đẩy sự phát triển trôi chảy của quy hoạch thôn.. Thực hiện, để cơ quan giám sát có thể phát huy tốt hơn chức năng giám sát của mình, và cuối cùng là giúp cho quy hoạch thôn đạt được kết quả thực hiện tốt.

4, Nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong quá trình thực hiện quy hoạch nông thôn

Trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn hiện nay, ý thức của đại bộ phận người dân về quy hoạch thôn chưa đồng nhất, nguyên nhân là do việc lập quy hoạch thôn chưa được đa số người dân tham gia, phương pháp lập quy hoạch thôn chưa phù hợp. hợp lý. Quá trình thực hiện quy hoạch xã như vậy Phần lớn dân làng ở Trung Quốc sẽ không tích cực tuân thủ pháp luật. Vì lý do này, tác giả cho rằng cần phải thiết lập một cơ chế tham gia của cộng đồng trong việc xây dựng và thực hiện quy hoạch xã, để đa số dân làng có thể tham gia vào hệ thống và thực hiện các kế hoạch quy hoạch xã, để giải quyết vấn đề tuân thủ pháp luật trong quy hoạch xã. Bên cạnh đó, để giải bài toán tuân thủ pháp luật trong thực hiện quy hoạch thôn, bản cần chú trọng nâng cao chất lượng văn hóa, ý thức chấp hành pháp luật của người dân trong thôn.

4.1, Thiết lập cơ chế quy hoạch nông thôn có sự đóng góp tham gia của quần chúng nhân dân

Quy hoạch xã nên dựa trên các biện pháp như luật của Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc, các quy định ngành mới hoặc sửa đổi của các sở, và giới thiệu các luật và quy định về quy hoạch xã và thị trấn thực tế càng sớm càng tốt từ trên xuống dưới, để thích ứng với sự khác biệt trong việc xây dựng và quản lý các làng và thị trấn ở các vùng khác nhau và nhu cầu thực tế của việc quản lý tinh tế. , và bằng cách thay đổi quan niệm về quy hoạch xã, tập trung vào việc tối ưu hóa cấu trúc hệ thống của làng, hình thành một sản xuất, sinh hoạt và sinh thái hợp lý bố cục cấu trúc không gian⁹. Để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân trong việc thực hiện quy hoạch thôn, cần cho phép đa số dân làng tham gia lập quy hoạch thôn trong quá trình lập quy hoạch thôn, để thúc đẩy người dân hiểu chi tiết. và hiểu biết về quy hoạch thôn, tránh việc quy hoạch thôn vi phạm thực tế khách quan của thôn, làm cho quy hoạch thôn phù hợp với thực tế khách quan hơn, khoa học và hợp lý hơn. Việc lập quy hoạch thôn cần bao gồm việc lập các dự án cụ thể cho quy hoạch thôn, điều tra, nghiên cứu về tình hình thực tế của thôn, thu thập và đối chiếu ý kiến của người dân, xác định các mục tiêu cụ thể của quy hoạch thôn, phê duyệt quy hoạch tương lai và công bố quy hoạch. nội dung, v.v... Quá trình lập cần có sự tham gia tích cực của đại đa số người dân, xét cho cùng thì người dân sẽ là người được hưởng lợi cuối cùng trong toàn bộ đề án quy hoạch và người dân cũng có tiếng nói trong toàn bộ đề án quy hoạch. người dân nên có tác động quyết định đến phương hướng của kế hoạch quy hoạch. Nó cũng quyết định việc xác định mục tiêu chương trình quy hoạch. Ở giai đoạn này, sự tham gia của đa số dân làng không chỉ có thể cho phép đa số dân làng bày tỏ đầy đủ ý kiến của mình, hiểu được tình hình thực tế của sự phát triển làng hiện tại và nhu cầu cụ thể của đa số dân làng, mà còn thể hiện tính hợp lý và tính bất hợp lý của đề án quy hoạch thôn hiện có Đảm bảo tính khoa học, hợp lý của đề án quy hoạch thôn cuối cùng.

Cái gọi là cơ chế tham gia của công chúng trong quy hoạch xã xã đề cập đến cơ chế trong đó công chúng tham gia vào toàn bộ quá trình lập kế hoạch làng xã từ khi ra quyết định đến thực hiện thông qua các biện pháp pháp lý, bày tỏ mong muốn của họ và tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả lập kế hoạch¹⁰. Trong giai đoạn lập quy hoạch thôn, do đại bộ phận người dân là người thường trú tại thôn nên rất mong Trung ương Đảng, chính quyền nhân dân các cấp tận dụng chính sách để phát triển mạnh kinh tế nông thôn. khoa học, hợp lý, quy hoạch xã xã chắc chắn sẽ góp phần phát triển nông nghiệp, nông thôn. Để đảm bảo tính khoa học, hợp lý của quy hoạch thôn, tác giả đề xuất xây dựng cơ

⁹ Hứa Thế Quang, Nguyễn Kiến Bình, Tào Dật, Nguyễn Lập Hoa, Lựa chọn hình thức và áp dụng thực tế sự đóng góp, tham gia của quần chúng trong quy hoạch vùng đồng bằng châu thổ sông Châu Giang; Tạp chí Quy hoạch Đô thị Trung Quốc, 2012,36(02):58-65.

¹⁰ Lưu Quỳnh, Nghiên cứu về sự tham gia của quần chúng trong toàn bộ quá trình thực hiện quy hoạch nông thôn [D] Đại học Dầu khí Tây Nam Bộ, 2016:8.

chế tham gia của người dân vào quá trình lập quy hoạch thôn để đại đa số người dân bày tỏ nguyện vọng, yêu cầu của mình về việc lập quy hoạch thôn. quy hoạch thôn có thể phù hợp hơn với nhu cầu của thôn, thực tế khách quan đáp ứng nhu cầu thực tế của đại đa số người dân trong thôn, để đảm bảo tính khoa học, hợp lý của quy hoạch thôn.

Để đảm bảo cơ chế tham gia của cộng đồng đóng vai trò thiết thực trong việc thực hiện quy hoạch thôn và thiết lập cầu nối giữa bộ phận lập kế hoạch và người dân, tác giả đề xuất cần mở rộng các kênh cụ thể để người dân tham gia. , thông qua việc thành lập các nhóm WeChat và đăng e-mail, thu thập đầy đủ ý kiến của người dân trong thôn về việc thực hiện phương án quy hoạch, kịp thời điều chỉnh những chỗ chưa hợp lý trong phương án quy hoạch, để đại đa số dân làng thực sự trở thành đối tượng thụ hưởng phương án quy hoạch và đối tượng tham gia. Trong khi phát huy đầy đủ sức mạnh của phương tiện mạng mới, nó cũng đảm bảo rằng phần lớn người dân trong làng có thể hiểu nội dung cụ thể của quy hoạch thôn của họ ở mức độ lớn nhất và có cơ hội bày tỏ mong muốn và ý kiến của họ một cách kịp thời.

4.2, Áp dụng cơ chế quy hoạch nông thôn có sự tham gia đóng góp của quần chúng vào thực tế công tác quy hoạch

Sau khi bước vào giai đoạn thực hiện quy hoạch thôn, để đảm bảo người dân có thể tham gia hiệu quả vào quá trình thực hiện quy hoạch thôn, cần thiết lập cơ chế tham gia của cộng đồng có liên quan, cụ thể có thể thử thành lập hai bộ phận là ban quản lý thôn. và ban giám sát thôn, nhằm đảm bảo kế hoạch quy hoạch thôn được thực hiện hiệu quả và tăng cường sự tham gia của người dân thôn. Ban quản lý thôn là người thực hiện cụ thể phương án quy hoạch thôn, còn Ban giám sát thôn tồn tại với tư cách là người giám sát, nhiệm vụ chính là giám sát việc Ban quản lý thôn thực hiện kế hoạch quy hoạch thôn, đồng thời thường xuyên báo cáo với dân làng để đảm bảo người dân có quyền được biết và giám sát đề án quy hoạch. Tất nhiên, đại đa số người dân và các thành viên của ban quản lý thôn cũng có quyền giám sát tương ứng đối với việc thực hiện quy hoạch của thôn và họ có quyền báo cáo với ủy ban giám sát thôn hoặc chính quyền nhân dân cấp thị trấn nếu họ thấy bất kỳ hành vi vi phạm pháp luật nào. hoặc lơ là trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn. Sau khi nhận được báo cáo, các bộ phận liên quan phải kịp thời xác minh tình hình liên quan và thông báo kết quả xử lý cho người dân trong thời hạn 10 ngày làm việc. Nếu báo cáo có thể liên quan đến việc điều chỉnh phương án quy hoạch thì phải tổ chức họp dân hoặc lấy ý kiến dân qua mạng, sau khi nghe ý kiến của người dân mới quyết định có điều chỉnh phương án quy hoạch hay không. Bộ phận có thẩm quyền sẽ báo cáo, và kế hoạch chỉ có thể được thực hiện sau khi được phê duyệt.

Trong quá trình thực hiện quy hoạch thôn, việc thiết lập cơ chế tham gia của cộng đồng có thể đạt được thông qua các phương pháp sau: thứ nhất, tuyên một số dân làng đại diện cho đa số dân làng tham gia ban giám sát thôn và thay mặt đa số thực hiện quyền giám sát của dân làng theo quy định của pháp luật; Báo cáo bất hợp pháp hoặc lơ là nhiệm vụ theo quy định của pháp luật với ủy ban giám sát thôn, chính quyền nhân dân cấp thị trấn hoặc cơ quan quy hoạch đô thị và nông thôn cấp huyện, đây cũng là một biểu hiện của sự tập quyền quyền giám sát theo quy định của pháp luật; thứ ba là thường xuyên tham gia họp dân, nghe kế hoạch xây dựng thôn của ban quản lý thôn Báo cáo công tác triển khai thực hiện và báo cáo công tác giám sát của ban giám sát thôn; thứ tư là thực hiện giám sát công tác báo cáo kết quả phản hồi của các bộ phận liên quan thông qua các báo cáo công khai và bày tỏ ý kiến, kiến nghị về kết quả phản hồi thông qua các kênh liên quan. Việc xây dựng cơ chế tham gia của cộng đồng thông qua thực hiện quy hoạch thôn không chỉ có thể làm tăng đáng kể sự tham gia của người dân trong việc thực hiện quy hoạch thôn mà còn giúp nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân trong việc thực hiện quy hoạch thôn, đồng thời giải quyết các vấn đề dân làng miễn cưỡng tham gia hoặc không hợp tác với làng.

4.3, Nâng cao trình độ văn hóa và ý thức tuân thủ pháp luật của cư dân nông thôn

Trước hết, vấn đề tuân thủ pháp luật của người dân trong việc thực hiện quy hoạch xã, tác giả cho rằng cần thực hiện các biện pháp sau để giải quyết vấn đề này. Thứ nhất, tăng cường công khai các quy định của pháp luật và nâng cao hiểu biết pháp luật của người dân trong làng. Để người dân biết pháp luật và chấp hành pháp luật có hiệu quả, chính quyền nhân dân cấp thị trấn và các ban dân phố nên định kỳ hoặc đột xuất tổ chức các chuyên gia pháp luật hoặc tình nguyện viên tuyên truyền pháp luật để tiến hành tuyên truyền pháp luật cho người dân, giải thích về "Khu đô thị và Luật Quy hoạch nông thôn", "Quy hoạch và xây dựng quy hoạch xã, thị trấn", "Quy định quản lý", "Quy định về quy hoạch đô thị và nông thôn" trong khu vực, các luật và quy định về thực hiện quy hoạch xã, các chính sách và quy định liên quan. Để dân làng có hiểu biết nhất định về các luật, quy định và chính sách liên quan đến quy hoạch xã, để dân làng nâng cao hiểu biết pháp luật tương ứng trong việc thực hiện quy hoạch xã, để không xảy ra vấn đề phản kháng bạo lực đối với luật pháp và bảo vệ quyền bất hợp pháp.

Thứ hai, nâng cao chất lượng văn hóa của dân làng thông qua đào tạo khoa học công nghệ và đào tạo kiến thức cho dân làng. Trình độ văn hóa thấp của người dân trong vùng nông thôn rộng lớn là một trở ngại lớn cho việc thực hiện quy hoạch xã. Thông qua chính quyền thị trấn và các ủy ban dân làng để tổ

chức mạnh mẽ đào tạo khoa học và công nghệ và đào tạo kiến thức, kiến thức khoa học và văn hóa của đa số dân làng đã được nâng cao, điều này có tác động rất tích cực đến việc nâng cao chất lượng văn hóa của họ. Về thực hiện quy hoạch thôn, việc nâng cao trình độ văn hóa khoa học của người dân cũng có tác động tích cực đến việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của họ.

Thứ ba, thông qua việc tuyên truyền của cán bộ thực thi pháp luật hành chính, ý thức chấp hành pháp luật của người dân trong thôn sẽ được nâng cao. Chính quyền nhân dân cấp xã và ủy ban nhân dân thôn cần thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền cho cán bộ thi hành pháp luật hành chính, để cán bộ thi hành pháp luật hành chính lên tiếng, nói cho dân làng biết cách bảo vệ đúng đắn quyền lợi của mình và tuân thủ pháp luật, để nâng cao nhận thức của người dân để việc thực hiện quy hoạch thôn được suôn sẻ, còn việc người dân cản trở vô lý thì cần phải nâng cao hiệu quả thực chất của việc thực hiện quy hoạch thôn.

PHẦN KẾT LUẬN

Chiến lược chấn hưng nông thôn là một Chiến lược lớn do Tổng Bí thư Tập Cận Bình của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề xuất nhằm giải quyết vấn đề tụt hậu trong phát triển nông nghiệp và nông thôn, đạt được sự phát triển và tiến bộ về kinh tế - xã hội ở khu vực nông thôn. Trong bối cảnh Chiến lược này, sự phát triển kinh tế và xã hội của khu vực nông thôn sẽ được Trung ương Đảng và Hội đồng Nhà nước đánh giá cao, và sự phát triển kinh tế và xã hội của khu vực nông thôn cũng sẽ mở ra cơ hội tốt để phát triển. Để đạt được các mục tiêu của Chiến lược chấn hưng nông thôn, điều đặc biệt quan trọng là phải làm tốt công tác quy hoạch xã xã. Chỉ bằng cách làm tốt công việc quy hoạch xã, chúng ta mới có thể lập kế hoạch phát triển tương ứng cho sự phát triển của làng và để việc phát triển các nhiệm vụ khác nhau trong làng có kế hoạch phát triển. Bài báo lấy các vấn đề pháp lý về thực hiện quy hoạch xã nghề trong Chiến lược chỉnh trang nông thôn làm đối tượng nghiên cứu, nhằm chỉ ra những vướng mắc pháp lý trong thực hiện quy hoạch xã nghề hiện nay thông qua nghiên cứu của bài báo, đồng thời đề xuất các giải pháp phù hợp và khả thi thông qua việc hoàn thiện của đề xuất hệ thống pháp luật.

Thông qua các chuyến thăm và điều tra của tác giả cũng như nghiên cứu và phân tích các tài liệu liên quan, tác giả đã sử dụng Làng Benzhai làm mẫu nghiên cứu và nhận thấy rằng nhiều vấn đề sẽ phát sinh trong quá trình thực hiện quy hoạch xã. Chiến lược, tác giả cho rằng các vướng mắc pháp lý trong việc thực hiện quy hoạch xã xã theo Chiến lược chấn hưng nông thôn chủ yếu bao

gồm việc chưa rõ trách nhiệm chính trong việc thực hiện quy hoạch xã nghề, cơ chế cưỡng chế thực hiện quy hoạch xã nghề cần được hoàn thiện, thiếu cơ chế trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện quy hoạch thôn và vấn đề tuân thủ Quy hoạch thôn. Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến tồn tại những vướng mắc pháp lý này là do hệ thống pháp luật nước ta còn nhiều bất cập, còn có thể có mâu thuẫn giữa luật cấp trên với luật cấp dưới, giữa các luật cùng cấp với nhau. pháp luật sẽ giải quyết. Tác giả cho rằng những vướng mắc pháp lý nêu trên có thể được giải quyết bằng cách làm rõ chủ thể chịu trách nhiệm và trách nhiệm thực hiện quy hoạch thôn, hoàn thiện cơ chế thực thi pháp luật về thực hiện quy hoạch thôn, thiết lập và hoàn thiện cơ chế trách nhiệm giải trình thực hiện quy hoạch thôn, hoàn thiện pháp luật, nâng cao nhận thức về thực hiện quy hoạch thôn bản.

Tất nhiên, trong khả năng và trình độ có hạn của tác giả, nghiên cứu trong bài báo này không tránh khỏi những sai sót. Tuy nhiên, tác giả hy vọng rằng nghiên cứu trong bài viết này có thể đóng một vai trò trong việc thu hút những ý tưởng mới. Kết quả nghiên cứu của đề tài này sẽ ngày càng phong phú, tôi cũng tin rằng trong bối cảnh Chiến lược chấn hưng nông thôn không ngừng tiến bộ, các vấn đề pháp lý liên quan đến việc thực hiện quy hoạch xã ở nước ta nhất định sẽ được giải quyết. Dưới nền tảng của một hệ thống luật pháp lành mạnh hơn, việc thực hiện quy hoạch xã sẽ làm cho việc thực hiện quy hoạch xã trở nên hợp pháp và hiệu quả hơn.

Tài liệu:

1, Luận văn Thạc sĩ ngành Luật Xây dựng, Trường Đại học Quý Châu, Trung Quốc

Thời gian phát hành: tháng 6/2020

Tác giả: Lạc Lan

2, Tạp chí Quy hoạch Đô thị Trung Quốc.

3, Tạp chí Khoa học Công trình Trung Quốc.

4, Luật học hiện đại Trung Quốc.

Người dịch: Trần Thị Ngọc Anh